

Phụ lục Hồ sơ mời thầu xây lắp

Yêu cầu về Quản lý Môi trường, Xã hội, An toàn và Sức khỏe (MOXAS)

Gói thầu VL2-PW-1.7: Xây dựng kè sông Long Hồ (bờ phường 4)

Mục	Tiêu đề	Nội dung
1	Thông tin chung về Dự án	Cơ cấu tổ chức thực hiện Dự án
2	Các hạng mục trong gói thầu	Liệt kê các hạng mục công trình mà nhà thầu sẽ xây lắp (trích từ Thuyết minh Thiết kế Bản vẽ thi công). Đây là cơ sở quan trọng để xác định các yêu cầu đặc thù về thực hiện, giám sát Môi trường xã hội của gói thầu
3	Cơ cấu tổ chức thực hiện Dự án	Cung cấp sơ đồ cơ cấu tổ chức của Dự án, giúp nhà thầu nhận biết các bên liên quan trong quá trình thực hiện
4	Hiện trạng khu vực thi công	Mô tả sơ bộ về hiện trạng khu vực thi công gói thầu
5	Các tác động và rủi ro tiềm tàng về môi trường xã hội khi thi công	Liệt kê các tác động và rủi ro chính về môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe trong quá trình thi công được xác định trong quá trình chuẩn bị dự án và rà soát, bổ sung trong giai đoạn thiết kế chi tiết
6	Trách nhiệm và nghĩa vụ về Môi trường, Xã hội, An toàn và Sức khỏe (MOXAS) của Nhà thầu	Thể hiện các yêu cầu về bố trí nguồn lực và nhân sự, giám sát nội bộ, các kế hoạch và báo cáo vv... về MOXAS mà Nhà thầu phải lập và thực hiện nếu được trao thầu
7	Quy trình và Biện pháp giảm thiểu tác động và rủi ro MOXAS	Mô tả, liệt kê các quy trình, biện pháp cụ thể nhà thầu phải thực hiện trong quá trình thi công
8	Cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại (GRM)	Mô tả GRM của Dự án, trong đó có trách nhiệm và nghĩa vụ của Nhà thầu

CÁC TỪ VIẾT TẮT

BOD	Nhu cầu oxy sinh hóa
CSC/TVGSTC	Tư vấn giám sát thi công
ĐTM	Đánh giá tác động môi trường
ESMP	Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội
ĐTM	Đánh giá tác động môi trường và xã hội
GRM	Cơ chế giải quyết khiếu nại
KHQLMT	Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội
IEMC	Tư vấn giám sát môi trường độc lập
LMP	Quy trình Quản lý dòng lao động
MTXH	Môi trường xã hội
MOXAS	Môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe [MOXAS bao gồm Môi trường xã hội (MTXH) và An toàn và sức khỏe nghề nghiệp (OHS)]
NGO(s)	Tổ chức phi chính phủ
OHS	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
PMU	Ban quản lý dự án
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
RAP	Kế hoạch hành động tái định cư
TCMTXH	Tiêu chuẩn môi trường xã hội
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
TOR	Điều khoản tham chiếu
UBND	Ủy ban Nhân dân
UXO	Vật liệu nổ
VND	Việt Nam Đồng
NHTG	Ngân hàng thế giới

1. THÔNG TIN CHUNG

Dự án “Phát triển đô thị và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long” do WB và Chính phủ Hà Lan tài trợ có tổng mức đầu tư 4.731,473 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long làm Chủ đầu tư với mục tiêu cải thiện khả năng tiếp cận với hạ tầng; cải thiện kết nối giao thông và giảm rủi ro ngập lụt tại khu vực đô thị trung tâm thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Dự án gồm có 4 hợp phần:

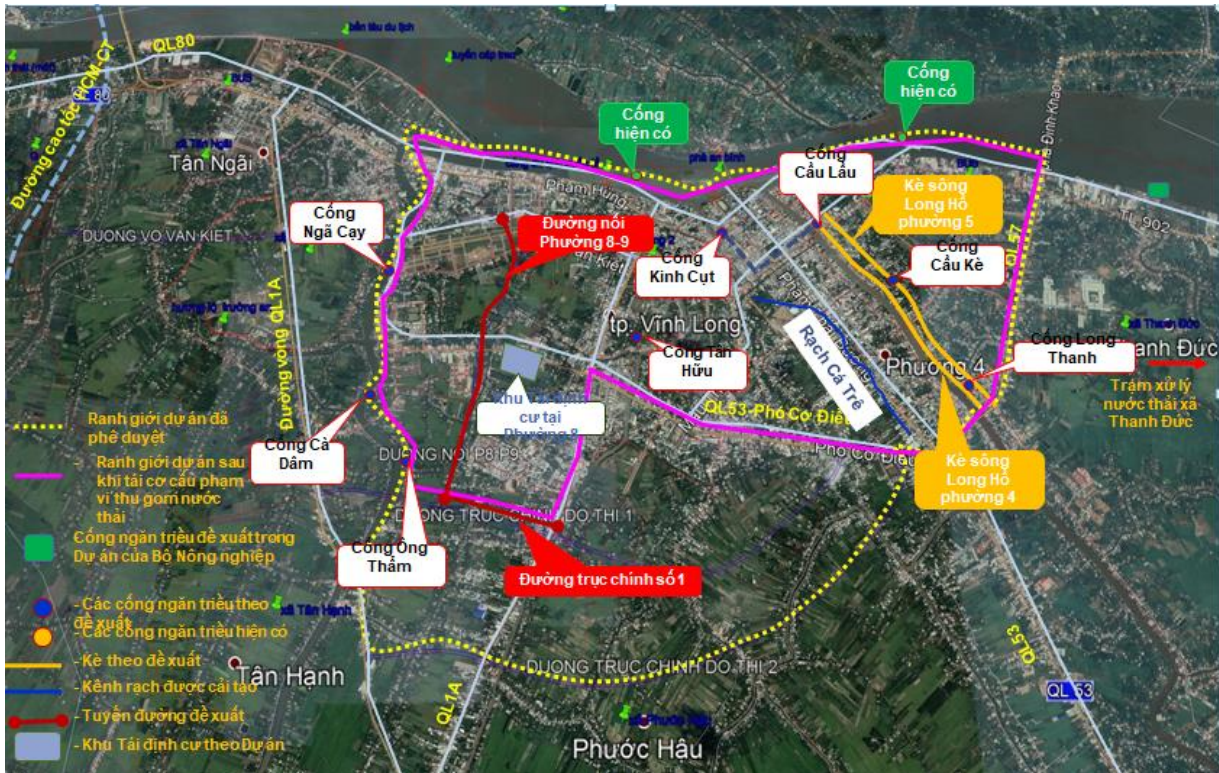
Hợp phần 1: Kiểm soát ngập lụt và vệ sinh môi trường;

Hợp phần 2: Phát triển hành lang chiến lược đô thị;

Hợp phần 3: Phát triển khu Tái định cư;

Hợp phần 4: Tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu trong quản lý đô thị.

Vị trí khu vực thực hiện Dự án được thể hiện trong Bản đồ dưới đây



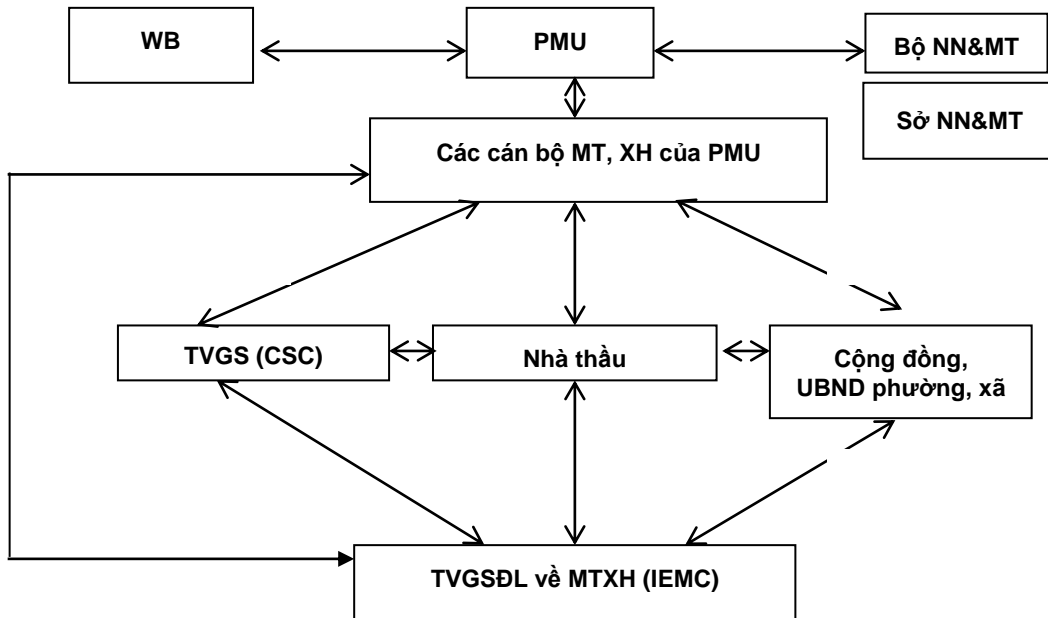
Các báo cáo đánh giá và kế hoạch quản lý về môi trường xã hội (MTXH) đã được lập trong giai đoạn chuẩn bị dự án theo quy định của luật pháp Việt nam và tuân theo Khung Môi trường Xã hội (ESF) của Ngân hàng Thế giới, bao gồm:

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội/Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESIA/ESMT, viết tắt theo tiếng Anh);
- Kế hoạch tham gia của các bên liên quan (SEP);
- Quy trình Quản lý dòng lao động (LMP);
- Cam kết Môi trường Xã hội (ESCP); và
- Kế hoạch Tái định cư (RP)

Trên cơ sở xác định và đánh giá các tác động và rủi ro về môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe (MOXAS) của Dự án, các tài liệu nêu trên đã đề ra các quy trình và biện pháp nhằm phòng tránh, kiểm soát và giảm thiểu các tác động đó cùng với quy chế về giám sát, báo cáo và trách nhiệm của các đơn vị thực hiện dự án, bao gồm cả Nhà thầu thi công. Những nội dung cơ bản của các tài liệu đó được đưa vào hồ sơ mời thầu xây lắp để thực hiện, Nhà thầu cần nghiên cứu kỹ và tuân thủ các yêu cầu này.

2. CƠ CẤU TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

Các đơn vị thực hiện (các bên liên quan) chính của dự án bao gồm UBND Tỉnh Vĩnh Long, Ban Quản lý Dự án (PMU), Tư vấn giám sát thi công (CSC), Nhà thầu, Tư vấn giám sát độc lập về Môi trường và xã hội (IEMC), cộng đồng địa phương, các ban ngành như Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các phường, xã... Mối liên hệ giữa các đơn vị đó được thể hiện trong sơ đồ dưới đây.



Hình 1 – Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Dự án VPIUR

Theo sơ đồ trên, Ban Quản lý Dự án (PMU) chịu trách nhiệm tổng thể, đảm bảo rằng Dự án thực hiện và tuân thủ các yêu cầu và cam kết môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe (MOXAS). **Nhà thầu tuân thủ hoặc thực hiện các biện pháp giảm thiểu, bố trí nguồn lực để tập huấn cho công nhân, giám sát nội bộ và lập báo cáo tháng về MOXAS. Các báo cáo này sẽ trình PMU/CSC và được gửi tới WB khi có yêu cầu.**

Tư vấn giám sát thi công (CSC) giám sát thường xuyên/hàng ngày và lập báo cáo về tuân thủ MOXAS của nhà thầu để trình PMU, PMU sẽ gửi tới WB. Tư vấn giám sát độc lập về môi trường xã hội (IEMC) hỗ trợ PMU thiết lập và vận hành hệ thống quản lý MOXAS của Dự án, phối hợp với CSC thực hiện một số hoạt động tập huấn về quản lý MOXAS, giám sát và quản lý sự tuân thủ về MOXAS của dự án (bao gồm cả các Nhà thầu) và tiến hành quan trắc chất lượng môi trường. Cộng đồng địa phương giám sát và thông báo về các vấn đề môi trường phát sinh từ hoạt động thi công và vận hành dự án tại khu vực họ sinh sống.

3. CÁC HẠNG MỤC THI CÔNG TRONG GÓI THẦU VL2-PW-1.7

Theo Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Kè sông Long Hồ thuộc Dự án Phát triển đô thị và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long số 915/QĐ-BQLDA ngày 06/12/2024 của Ban quản lý dự án ODA, với nội dung cụ thể như sau:

Phạm vi, quy mô

Công trình Kè sông Long Hồ được xây dựng ven bờ sông Long Hồ đoạn từ cầu Thiêng Đức đến cầu Chợ Cua, với tổng chiều dài tuyến là 4.709,79m thuộc khu vực Phường 4 và Phường 5, TP. Vĩnh Long. Phạm vi công trình mời thầu thuộc bờ phải sông Long Hồ bắt đầu từ bờ trái

ngã ba sông cầu Lầu - sông Long Hồ (bờ Phường 4) đến cầu Chợ Cua, có chiều dài Lphải = 2.312,30 m

Thông số kỹ thuật

a) Đỉnh kè

- Lan can kè: Trụ và lan can là ống thép và gang.
- Vía hè kè: rộng 5,0m, lát gạch Terrazzo (40x40x3,2)cm, vữa lót mác M75 dày 2cm, bê tông móng M200 dày 10cm trên lớp cát đắp độ đầm chặt K=0,90. Độ dốc ngang của vỉa hè là 2%.
- Công thu nước dọc bằng công BTCT ly tâm, đường kính 0800.
- Đèn trang trí dọc tuyến.

b) Thân kè

- Hình dạng kiểu tường góc L, kết cấu BTCT mác M250.
- Cao trình đỉnh tường V+2,70m toàn bộ tuyến kè. Chiều cao tường: 2,30m, chiều dày tường 30cm.
- Đáy tường rộng 3,00m dày 40cm. Cao trình đáy tường +0,00m. Bê tông lót MI 00 đá 4x6 dưới tường dày 10cm dưới bản đáy.
- Dưới bản đáy là cọc BTCT M300 tiết diện (30x30)cm, chiều dài dự kiến 30,0m - 31,0m đóng hai hàng, khoảng cách giữa các cọc trong một hàng là 2,40m. Một hàng cọc đứng và một hàng cọc xiên. Dưới bản đáy tường ở các vị trí đắp cát gia cố cừ tràm L = 4,50m mật độ 25 cây/m².
- Lưng tường bố trí hai hàng thoát nước ngầm bằng ống nhựa UPVC D49 với mật độ 0,5m/ống.

c) Mái kè

- Cao trình đỉnh mái kè + 0,40m.
- Cao trình chân mái kè -0,60m.
- Hệ số mái kè m=2,50.
- Kết cấu mái kè: gia cố mái bằng tấm BT lục giác M200 dày 15cm; đá dăm 1x2 dày 10cm, lớp vải địa kỹ thuật và lớp cát lót dày 10cm.

d) Chân kè

- Cao trình chân kè -0,60m;
- Kết cấu bằng dầm đỉnh BTCT kích thước (0,5x0,5)m.
- Gia cố bằng cừ tràm dài 4,5m, mật độ 25 cây/m².

đ) Bảo vệ mái bờ: thảm đá (8x3x0,3)m, vải địa kỹ thuật, bao tải cát tạo mái.

e) Hệ thống thoát nước dọc kè

- Công dọc đường kính 080cm, công đúc sẵn loại L = 4,0m.
- Công được đặt trên gối công bằng BTCT M200, dày 20cm, phía dưới gối công là cừ tràm gia cố L = 4,5m, mật độ 25 cây/m².
- Bình quân 40m có hố ga thu nước dọc theo tuyến công.

g) Công thoát nước ngang kè

- Thân công: đường kính công Φ 100cm, bằng cấu kiện BTCT đúc sẵn; cao trình đặt công +0,40m.
- Số lượng 46 cái, thu nước từ vỉa hè và đường giao thông dọc tuyến kè đổ ra sông.
- Cửa thu nước bằng hệ thống công dọc và hố ga.
- Gia cố nền công bằng cừ tràm L = 4,5m, mật độ 25 cây/m².
- Cửa van: cửa clape đóng mở tự động theo thủy triều.

h) Bến lên xuống

- Số lượng: 05 bến.

- Bề rộng: B = 1,3m.
- Kết cấu: hệ tường góc bê tông cốt thép M250 trên nền cọc bê tông cốt thép M3 00.
- Cao trình: từ (0,40 2,70)m.

i) Cầu tàu loại 2

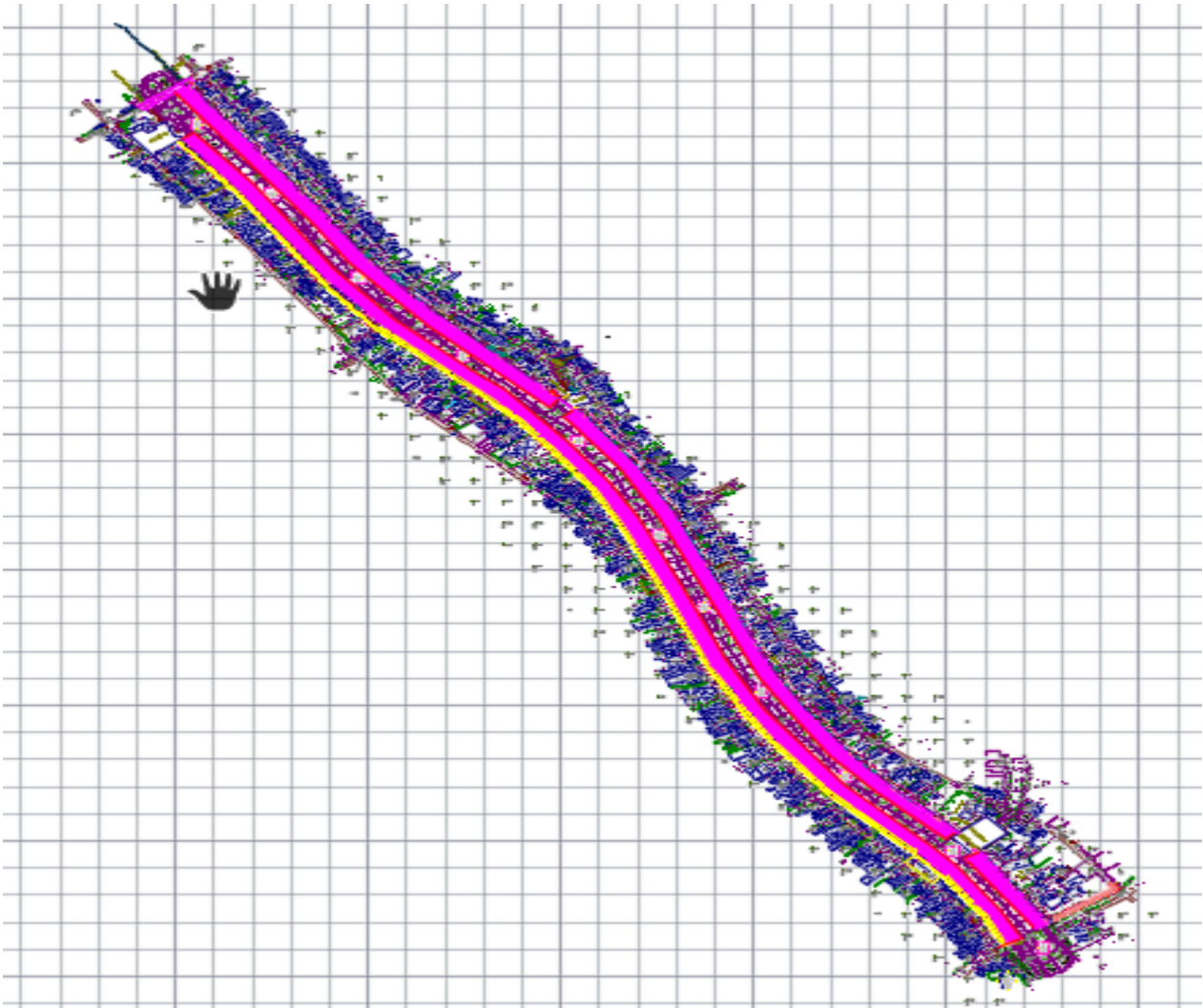
- Số lượng: 03 cái ; kết cấu bê tông cốt thép M250.
- Cao trình sàn +2,00; cao trình bản đáy +0,4m.
- Chiều dài đơn nguyên 10m.
- Chiều rộng đơn nguyên 2,5m, kết nối tường kè bằng bậc thang.
- Cọc đỡ: 8 cọc (35x35)cm, L = (35,5÷41,5) m.

k) Hệ thống chiếu sáng

- Bố trí trụ đèn chiếu sáng kết hợp trang trí giữa các bồn hoa.
- Khoảng cách trung bình giữa các trụ đèn chiếu sáng là 20m.
- Sử dụng trụ đèn trang trí để ngang, cao 3,6m, chùy đèn 2 nhánh.
- Sử dụng đèn trang trí, bóng LED 30W-220V.
- Cách đi cáp nguồn chiếu sáng: được kéo ngầm dọc theo tuyến.
- Nguồn cung cấp lấy từ mạng lưới điện quốc gia hiện hữu.

l) Cây xanh

- Trồng cây Kèn Hồng, chiều cao trung bình từ 3,0m – 4,0m.
- Cây Mai Vạn Phúc, chiều cao trung bình từ 20,0 – 25,0 cm.
- Cây Ấc Ó, chiều cao trung bình từ 20,0 – 25,0 cm.



Hình 2 – Thiết kế mặt bằng tổng thể

4. MÔ TẢ SƠ BỘ HIỆN TRẠNG KHU VỰC THI CÔNG CỦA GÓI THẦU

[Mục này chỉ mô tả sơ bộ hiện trạng khu vực thi công, sau khi ký hợp đồng Nhà thầu sẽ khảo sát các khu vực còn lại có thể có thể bị xáo trộn bởi hoạt động thi công và xác định các công trình, đặc biệt là các đối tượng nhạy cảm có thể bị ảnh hưởng bởi thi công].

Kè sông Long Hồ:

- Địa điểm: Phường 4 và 5 - Thành phố Vĩnh Long

+ Điểm đầu tuyến kè gần khu vực cầu Thiêng Đức, cách sông Cổ Chiên khoảng 700m.

+ Điểm cuối tuyến kè gần khu vực cầu Chợ Cua nằm trên tuyến Quốc lộ 57.

- Hiện trạng sử dụng:

+ Dọc tuyến kè sông Long Hồ thuộc Phường 4: Phần lớn người dân sinh sống và buôn bán dọc tuyến kè, đất ở người dân dọc 02 bên tuyến kè nhiều.


+ Dọc tuyến kè sông Long Hồ thuộc Phường 5: Mặc dù mật độ dân cư dọc tuyến kè thấp hơn sơ với bờ kè thuộc Phường 4, tuy nhiên mật độ dân cư vẫn được đánh giá tập trung cao. Ngoài ra có một phần đất trống phía cuối tuyến.






- Hiện trạng xã hội: Dân cư sinh sống với mật độ cao dọc tuyến kè sông Long Hồ, dọc tuyến kè thuộc Phường 4 dân cư sinh sống tập trung nhiều hơn so với dọc tuyến kè thuộc Phường 5.

- Hiện trạng môi trường: Chất lượng môi trường không khí và nước mặt tại khu vực công trình tương đối tốt, chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm. Dọc 02 bên phía bờ kè có một số công trình nhạy cảm trong khu vực dân cư cần được lưu ý trong quá trình thi công công trình. Mặc dù vậy, các công trình nhạy cảm cách xa khu vực công trình kè sông Long Hồ khoảng 100-200m.

- Ngoài ra, trong quá trình thi công công trình cần có các biện pháp thi công, biện pháp giảm thiểu đặc thù với các hộ dân kinh doanh tại khu vực Chợ Cua.



<p>Chợ Cua</p> 	<p>Nằm tại vị trí tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung các hoạt động buôn bán, kinh doanh của người dân.</p> <p>Xung quanh khu vực chợ Cua tập trung dân cư đông.</p> <p>Công trình kè sông Long Hồ ảnh hưởng tới một phần nhỏ diện tích đất của chợ Cua (khoảng <10%), ảnh hưởng tới các hoạt động buôn bán của người dân.</p> <p>Diện tích khu vực chợ Cua khoảng 2,100 m². Thời gian buôn bán, kinh doanh diễn ra từ 5h đến 19h hàng ngày.</p>
<p>Trường THCS Trần Phú</p>	<p>Nằm gần khu vực tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung đông dân cư, cách khu vực kè Long Hồ khoảng 40-50m.</p> <p>Dự án không chiếm dụng đất của công trình này.</p> <p>Diện tích khuôn viên trường khoảng 1,700 m², với khoảng trên 500 học sinh.</p> <p>Thời gian học tập của học sinh diễn ra ở từ thứ 2 - thứ 6, thời gian</p>

	<p>đến và về trong khoảng 6h30 – 7h30, 11h-12h, 13h-14h và 16h30-17h30.</p>
<p>Văn Thánh Miếu Vĩnh Long</p> 	<p>Nằm gần khu vực tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung đông dân cư, cách khu vực kè Long Hồ khoảng 40-50m.</p> <p>Dự án không chiếm dụng đất của công trình này.</p> <p>Các hoạt động thờ cúng, tế lễ thường diễn ra vào ngày 01 hoặc 15 âm lịch, các ngày lễ tết và hàng năm chỉ có 01 ngày cúng lễ thánh tại khu vực Văn Thành Miếu.</p>
<p>Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn</p> 	<p>Nằm gần khu vực tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung đông dân cư, cách khu vực kè Long Hồ khoảng 70-80m.</p> <p>Dự án không chiếm dụng đất của công trình này.</p> <p>Diện tích khuôn viên trường khoảng 1,500 m², với khoảng trên 400 học sinh.</p> <p>Thời gian học tập của học sinh diễn ra ở từ thứ 2 - thứ 6, thời gian đến và về trong khoảng 6h30 – 7h30, 11h-12h, 13h-14h và 16h30-17h30.</p>
<p>Chùa Pháp Hải</p> 	<p>Nằm gần khu vực tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung đông dân cư, cách khu vực kè Long Hồ khoảng 40-50m.</p> <p>Dự án không chiếm dụng đất của công trình này.</p> <p>Các hoạt động thờ cúng, tế lễ thường diễn ra vào ngày 01 hoặc 15 âm lịch, các ngày lễ tết và hàng năm chỉ có 01 ngày cúng lễ thánh tại khu vực chùa Pháp Hải.</p>
<p>Chùa Giác Thiên</p> 	<p>Nằm gần khu vực tuyến kè sông Long Hồ, nơi tập trung đông dân cư, cách khu vực kè Long Hồ khoảng 50-60m.</p> <p>Dự án không chiếm dụng đất của công trình này.</p> <p>Các hoạt động thờ cúng, tế lễ thường diễn ra vào ngày 01 hoặc 15 âm lịch, các ngày lễ tết và hàng năm chỉ có 01 ngày cúng lễ thánh tại khu vực chùa Giác Thiên.</p>



Hình 3 – Hiện trạng khu vực tuyến kè

5. CÁC TÁC ĐỘNG VÀ RỦI RO TIỀM TÀNG VỀ MOXAS KHI THI CÔNG

Theo ESIA/ESMP và *thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công* của gói thầu, các hoạt động dự kiến sẽ được thực hiện trong giai đoạn thi công bao gồm:

- huy động máy móc thi công và công nhân đến công trường;
- phát quang thực vật và bóc lớp đất mặt, san lấp và tôn nền mặt bằng công trường
- thiết lập các công trình phụ trợ của nhà thầu như lán trại công nhân, văn phòng công trường, kho nguyên nhiên vật liệu phục vụ thi công, khu lưu trữ các loại chất thải xây dựng và chất thải nguy hại..;
- Thi công xây lắp (có sự khác biệt giữa các hạng mục công trình)
- Hoàn thiện, hoàn trả

Các tác động và rủi ro tiềm tàng của giai đoạn thi công được xác định trong ESIA/ESMP/ĐTM hoặc nhận biết được qua *thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công* của gói thầu bao gồm:

(a) **Tác động và rủi ro chung** về môi trường xã hội của hoạt động xây lắp:

- (i) *Suy giảm chất lượng không khí xung quanh* do phát sinh bụi, tiếng ồn, khí thải từ hoạt động thi công và các phương tiện, máy móc, công cụ sử dụng trong quá trình thi công;
- (ii) *Rủi ro ô nhiễm do nước thải*: phát sinh từ lán trại của công nhân, nước thải và nước mưa chảy tràn từ công trường xây dựng có chứa chất ô nhiễm hoặc bùn đất gây ô nhiễm không khí, đất, nước và bồi lắng đường thoát nước
- (iii) *Phát sinh chất thải rắn*, trong đó có sinh khối thực vật từ hoạt động phát quang, đất bóc phong hóa và đất đào, vật liệu phá dỡ các kết cấu hiện có, chất thải sinh hoạt từ lán trại công nhân, một số chất thải nguy hại như dầu nhớt thải và giẻ lau dính dầu mỡ;
- (iv) *Tác động lên môi trường sinh thái* khi phát quang thực vật, chặt cây để dọn mặt bằng thi công, và ảnh hưởng tới thủy sinh nếu có hoạt động xả thải vào nguồn nước hoặc nạo vét, xây kè..;
- (v) *Tác động đến giao thông*, gây xáo trộn và tăng rủi ro về an toàn giao thông trong công trường và trên đường vận chuyển;
- (vi) *Tác động tiêu cực đến cảnh quan, mỹ quan đô thị, cảnh quan xanh ven sông*;
- (vii) *Rủi ro ngập úng cục bộ* do cao trình mặt đất và đường thoát nước thay đổi;
- (viii) *Rủi ro xói lở, trượt sụt đất*, đặc biệt là ở bờ sông;
- (ix) *Rủi ro liên quan đến nguồn cung vật liệu thô*;
- (x) *Rủi ro thiên tai*
- (xi) *các tác động và rủi ro xã hội*

- (xii) *Rủi ro liên quan đến lực lượng lao động, rủi ro sử dụng lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em, bạo lực giới, bóc lột/quấy rối/lạm dụng tình dục;*
- (xiii) *Rủi ro về an toàn và sức khỏe cộng đồng;*

(b) Rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (Occupational Health and Safety – OHS).

Lưu ý rằng trong quá trình thiết kế chi tiết và lập HSMT, nhà tài trợ WB và Chủ đầu tư cho rằng OHS là một trong những rủi ro chính của các gói thầu xây lắp nó nội dung liên quan đến OHS được tách riêng từ phần tác động chung về MTXH. Nhà thầu cần nhận biết và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về OHS cùng với các biện pháp giảm thiểu khác.

Các tác động và rủi ro OHS bao gồm, nhưng không giới hạn bởi:

Bảng 1 – Các tác động và rủi ro OHS

	Thành tố	Tác động, rủi ro	Công việc liên quan
1	Sức khỏe thể chất và tâm thần của công nhân	Phơi nhiễm tiếng ồn lớn từ máy thi công (máy phát điện, máy đục phá bê tông..). Hậu quả: giảm thính lực, điếc nếu tiếp xúc cường độ lớn, thời gian dài	Ép cọc Khoan đục, phá dỡ cấu kiện
		Phơi nhiễm với rung chấn khi sử dụng thiết bị cầm tay (đầm thủ công, đầm bê tông..) dẫn tới hội chứng run bàn tay, cánh tay, tê bì, sưng tấy, đau khớp. (Giới hạn cần kiểm soát 2.5 m/s ² ;))	Đầm bê tông Đầm nền đường
		Phơi nhiễm bức xạ (tia mặt trời, tia hàn, ..) rộp, bỏng... Các yếu tố nguy hiểm liên quan đến hàn điện bao gồm: (i) Tia hồ quang gây bỏng da, giác mạc; (ii) Vật hàn nóng có thể gây bỏng; (iii) Nguy cơ cháy cao; (iv) Sản sinh ra khí độc; và (v) Nguy cơ điện giật.	Làm việc ngoài trời Hàn, cắt nóng
		Chịu áp lực do công việc (số giờ/thời gian ca làm việc), điều kiện vị trí thi công (tiếng ồn lớn/không gian hẹp/nóng/ thiếu ánh sáng) hoặc bị phân biệt đối xử nơi làm việc (bị bắt nạt/ đe dọa/ quây rối...), bị đánh... dẫn tới buồn chán, căng thẳng, sợ hãi, cáu gắt, hung hăng, suy nghĩ tiêu cực, mệt mỏi, tăng huyết áp, đau đầu, đau tim, thay đổi cân nặng	Tương tác giữa các công nhân và lãnh đạo nhà thầu, với cộng đồng địa phương
		Sử dụng chất kích thích (thuốc lá, đồ uống có cồn...) ngay trước hoặc trong giờ làm việc dẫn tới giảm khả năng nhận biết rủi ro an toàn, mất tập trung, dễ cáu gắt, hung hăng, mất kiểm soát thời gian, làm xấu quan hệ với đồng nghiệp, góp phần gây ra sự không trung thực và hành vi trộm cắp	Hành vi cá nhân
2	Sức khỏe Cơ xương khớp	Duy trì lâu 1 tư thế khi làm việc hoặc di dời, khuân vác vật nặng quá sức dẫn tới đau, mỏi, căng thẳng (dễ dẫn tới tai nạn khác). Lâu dài: biến dạng xương khớp dẫn tới khuyết tật	Ván khuôn Lắp giàn giáo Di chuyển thủ công, thiết bị thi công, vật tư thi công như sắt thép, gạch, thùng nhiên liệu, máy móc dụng cụ...
3	Vật chất công nhân tiếp xúc	Tiếp xúc chất rắn độc hại như bụi xi măng/ bê tông (khô/ướt)/son / vật liệu phủ / bụi sắt / bụi đất / amiang ...) hoặc khí/chất lỏng độc hại (khí thải từ động cơ đốt trong, dung môi, xăng dầu, hóa chất, khí gas độc...) . Hậu quả tức thời: kích ứng mắt/ mũi/niêm mạc, da bị ăn mòn; Chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn... Lâu dài: nhiễm vào máu, ở lại sâu trong phổi gây bệnh mãn tính, ung thư	Công tác đào, đắp đất Trộn vữa Xây trát Sơn Sang chiết nhiên liệu Bảo dưỡng dụng cụ
4	Mặt bằng, điều kiện thi công	Rủi ro sức khỏe do bị hạn chế về tiếp cận trong công trường (nước uống, nhà vệ sinh, lán nghỉ) gây mệt mỏi, khó chịu có thể dẫn tới mất an toàn khi làm việc	Mọi công việc
		Vấp, rơi ngã khi làm việc trên cao (từ 2 m trở lên, hoặc thấp hơn nhưng bên dưới có vật sắc nhọn, cứng...): hoặc làm rơi vật xuống bên dưới gây thương tích cho bản thân và người khác, có thể dẫn	Làm việc trên giàn giáo, mái nhà, đỉnh cống/bể/cọc, gần miệng hố sâu / mương kênh...

	Thành tố	Tác động, rủi ro	Công việc liên quan
		tới tử vong	
		Bị ngã dẫn tới đuối nước khi làm gân/tại mặt nước nơi sâu	- Nạo vét, thi công mái kè ở sông và mương dẫn
		Làm việc một mình hoặc tại vị trí có không gian hẹp, hố sâu: khi có sự cố không được phát hiện/cứu hộ kịp thời	- Làm việc dưới hố móng, hố bom, đáy mương ...
		Vấp ngã do vật cản trên công trường dẫn tới thương tích, tử vong	- Đi bộ trong công trường
		Rủi ro an toàn trong khi nâng, di chuyển cấu kiện (xe va chạm nhau/với người/ cấu kiện..., sập cần cẩu, rơi vật đang cẩu, va chạm với người trong khi móc, dỡ cấu kiện, va chạm vật đang cẩu gây hư hỏng, nứt sập cấu trúc hiện có (nhà, cột điện, đường dây cao thế...)	- Cẩu - Di chuyển vật tư, cấu kiện bằng cơ giới
		Rủi ro an toàn giao thông khi lái xe (liên quan đến tình trạng sức khỏe của người lái)	- Lái xe trên đường và trong công trường
5	Sử dụng máy móc dụng cụ	Thương tích, sự cố khi thao tác với dụng cụ, thiết bị cầm tay, vật tư: bị đứt tay, ăn mòn da, vật văng trúng/đâm thủng, điện giật do thiết bị bị lỏng, thiếu tay cầm, nứt gãy, cùn, cong vẹo hoặc ăn mòn...	- Sử dụng máy móc, thiết bị thi công: máy hàn, máy cắt, máy khoan đục, bay xây/trát, gạch, đá, sắt thép...
6	Rủi ro cháy nổ	Xảy ra cháy, cháy lan do tự ý đốt lửa hoặc vô ý đưa nguồn lửa tới gần nhiên liệu, hóa chất	- Hành vi hút thuốc, sử dụng lửa
7	An toàn điện	Điện giật do lỗi thiết bị, dây dẫn, hoặc thao tác không đúng cách Sự cố điện: do chập điện, quá tải, thiết bị bị lỗi	- Lắp đặt máy biến áp và đường dây trung thế - Lắp đặt, sử dụng hệ thống điện thi công và văn phòng công trường, lán trại

(c) Các tác động và rủi ro đặc thù về MTXH (tùy theo tính chất và mức độ nhạy cảm) của vị trí thi công và công việc thi công của từng hạng mục công trình cụ thể.

6. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ VỀ MOXAS CỦA NHÀ THẦU

6.1 Nghĩa vụ và Trách nhiệm

Nhà thầu phải tuân thủ và thực hiện các quy trình và biện pháp để phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu các tác động MTXH và rủi ro OHS nêu trong: (i) Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMP) và các tài liệu MTXH khác của Dự án; (ii) các điều khoản, điều kiện, quy định và yêu cầu nêu trong hồ sơ mời thầu/hợp đồng. **Nhà thầu đảm bảo rằng chi phí thực hiện các yêu cầu về MTXH và OHS đã bao gồm trong đơn giá/giá dự thầu Nhà thầu chào cho gói thầu.**

Trách nhiệm và nghĩa vụ của Nhà thầu bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những quy định sau

- Tuân thủ các yêu cầu pháp lý trong nước và của nhà tài trợ về môi trường, xã hội, sức khỏe và an toàn.
- Sau khi ký hợp đồng và trước khi khởi công xây dựng, Nhà thầu phải lập Kế hoạch Quản lý môi trường và xã hội của Nhà thầu (C-ESMP, viết tắt theo tiếng Anh) theo yêu cầu của Dự án, trình CSC và PMU xem xét và phê duyệt. Rà soát và cập nhật C-ESMP định kỳ 6 tháng hoặc sớm hơn nhằm đảm bảo các biện pháp giảm thiểu tác động phù hợp được xác định và thực hiện kịp thời. Ngân hàng Thế giới có thể kiểm tra C-ESMP và/hoặc bản cập nhật trước khi PMU phê duyệt.
- Lập Kế hoạch Quản lý Đào và Nạo vét DEMP trình CSC/PMU phê duyệt trước khi bắt đầu công tác đào/nạo vét
- Phối hợp với PMU và CSC thông báo cho chính quyền địa phương và cộng đồng về kế hoạch thi công và các yêu cầu giảm thiểu tác động MTXH nhà thầu phải tuân thủ.
- Bổ nhiệm ít nhất 1 người có chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp vào vị trí Chuyên viên MOXAS của Nhà thầu (nhiệm vụ mô tả trong mục 5.3)
- Tổ chức tập huấn và phổ biến kiến thức về MTXH, OHS cho công nhân trong vòng hai tuần kể từ khi được huy động, tập huấn nhắc lại 6 tháng một lần. Nội dung tập huấn về MTXH bao gồm cả nâng cao nhận thức về HIV/AIDS. Khi CSC và/hoặc IEMC tổ chức tập huấn thì nhà thầu sẽ bố trí cho công nhân tham dự các khóa tập huấn đó. Đảm bảo rằng mọi nhân sự của nhà thầu hiểu quy trình và nhiệm vụ của họ trong dự án.
- Báo cáo và phối hợp với CSC và PMU để đánh giá sự tuân thủ các quy định của Nhà nước về môi trường ở nơi cung cấp nguyên liệu thô nếu nhà thầu đề xuất sử dụng nguyên liệu thô từ nguồn chưa được đề cập trong ESIA của Dự án. Chỉ sử dụng các nguồn vật liệu tuân thủ về môi trường.
- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động MTXH và đảm bảo OHS nêu trong C-ESMP và các điều khoản, điều kiện, quy định, yêu cầu nêu trong hồ sơ mời thầu / hợp đồng thi công.
- Lập báo cáo MOXAS (ESHS) hàng tháng trong suốt quá trình thi công, trình Chủ đầu tư và tư vấn giám sát chậm nhất vào ngày 5 của tháng kế tiếp. Báo cáo tiến độ thi công của Nhà thầu có mục MOXAS tóm tắt về tình hình thực hiện, tuân thủ C-ESMP và kế hoạch trong thời gian tới.
- Bố trí đại diện của đội thi công tham gia các cuộc kiểm tra hiện trường do đội CSC, IEMC, PMU, cơ quan chức năng hoặc nhà tài trợ thực hiện.
- Khảo sát tìm nguyên nhân, đưa ra đề xuất và thực hiện biện pháp khắc phục (BPKP) khi bị phát hiện không tuân thủ/có thiếu sót hoặc xảy ra tác động tiêu cực đáng kể về MTXH/rủi ro OHS. Thực hiện các hành động khắc phục do Nhà thầu đề xuất và được CSC/PMU chấp thuận hoặc các biện pháp mà Nhà thầu được chỉ đạo thực hiện. Thay đổi biện pháp thi công nếu cần thiết để giảm thiểu tác động MTXH hoặc rủi ro OHS. Giám sát và báo cáo về việc thực hiện BPKP. Nhà thầu sẽ tạm dừng thi công và có thể phải chịu các hình phạt khác cho đến khi khắc phục hết sự không tuân thủ. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm và tự trả chi phí cho việc thực hiện các biện pháp khắc phục. Nhà thầu cũng sẽ chịu trách nhiệm trả chi phí của các thiệt hại xảy ra do nhà thầu không tuân thủ quy định.
- Báo cáo Chủ đầu tư và TVGSTC nếu xảy ra tai nạn và/hoặc sự cố môi trường hay các vấn đề về sức khỏe, xã hội và phối hợp với các bên liên quan để giải quyết.

6.2 Lập Kế hoạch Quản lý Môi trường Xã hội của Nhà thầu (C-ESMP)

Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội của Nhà thầu (C-ESMP) được xây dựng nhằm đảm bảo rằng hoạt động thi công của Nhà thầu (và thầu phụ) chỉ có tác động tối thiểu về môi trường và xã hội (MTXH), bao gồm cả các rủi ro và tác động về an toàn và sức khỏe nghề

ng nghiệp (OHS) của công nhân. C-ESMP được xây dựng dựa trên ESIA/ESMP và các tài liệu MTXH khác của Dự án, thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và Kế hoạch, Biện pháp thi công của Nhà thầu. C-ESMP bao gồm tối thiểu những nội dung sau:

- (i) Tuyên bố về chính sách MOXAS của nhà thầu, định hướng và cam kết thực hiện Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội của nhà thầu (C-ESMP) tại Công trường của mình.
- (ii) Thông tin về tài liệu C-ESMP: Ngày phát hành, số phiên bản, danh sách gửi tài liệu; nhân sự chuẩn bị và duyệt tài liệu.
- (iii) Các luật, quy định áp dụng đối với Dự án, gói thầu chưa được liệt kê trong ESMP của Dự án. Xác định các giấy phép và phê duyệt nhà thầu cần được cấp liên quan đến C-ESMP.
- (iv) Các tác động và rủi ro MTXH, OHS chính trong giai đoạn mà C-ESMP bao phủ (ví dụ tổng thể và 6 tháng đầu từ khi khởi công, sau 6 tháng thì cập nhật cho giai đoạn tiếp theo)
- (v) Các bố trí, quy trình, biện pháp phòng tránh, kiểm soát, giảm thiểu các tác động và rủi ro MTXH và OHS nhà thầu sẽ tuân thủ và thực hiện, tối thiểu bao gồm:
 - 1) Sơ đồ bố trí mặt bằng công trường;
 - 2) Quy tắc môi trường xã hội (ESCOPs);
 - 3) Biện pháp đảm bảo an toàn OHS;
 - 4) quy tắc ứng xử của công nhân;
 - 5) Biện pháp giảm thiểu tác động đặc thù MTXH theo vị trí và hoạt động thi công;
 - 7) Biện pháp ứng phó trong trường hợp khẩn cấp
 - 6) Kế hoạch Quản lý Đào đất và Nạo vét của Nhà thầu (nếu gói thầu có hoạt động đào đất và nạo vét - xem hướng dẫn chi tiết ở phần sau; có thể bao gồm cả việc lấy mẫu quan trắc chất lượng bùn nạo vét).
- (vi) Các biện pháp, quy trình và cơ chế (bố trí nhân sự giám sát nội bộ, chế độ báo cáo, hoạt động tập huấn dự kiến...) nhà thầu sẽ xác lập hoặc thực hiện trong quá trình thi công gói thầu;
- (v) Chế độ báo cáo MOXAS nhà thầu sẽ lập: báo cáo tháng, cùng với báo cáo tiến độ như quy định trong hồ sơ mời thầu, báo cáo về sự cố nếu có, và trình chủ Dự án.

6.3 Bổ nhiệm Chuyên viên Môi trường, Xã hội, An toàn và Sức khỏe của Nhà thầu

Nhà thầu sẽ bổ nhiệm tối thiểu một Chuyên viên môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe (MOXAS). Chuyên viên MOXAS của Nhà thầu phải có chuyên môn và chứng chỉ phù hợp, có các kỹ năng cần thiết để truyền đạt thông tin về MOXAS cho nhân sự của nhà thầu. Chuyên viên MOXAS sẽ giám sát nội bộ và lập báo cáo về việc tuân thủ MOXAS của nhà thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu/hợp đồng thi công. Nhiệm vụ của Chuyên viên này bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những nội dung sau:

- Tập huấn định kỳ, tiến hành trao đổi với công nhân hàng ngày về MOXAS liên quan đến hoạt động thi công họ sẽ tiến hành trong ngày
- Chủ trì và phối hợp với chỉ huy trường công trường và đội kỹ thuật của nhà thầu tiến hành *đánh giá rủi ro MOXAS và đề xuất quy trình, biện pháp* để phòng tránh, kiểm soát, giảm thiểu các tác động và rủi ro về MOXAS cho từng công việc, nhiệm vụ và vị trí thi công cụ thể trước khi nhà thầu triển khai thực hiện.

- Chủ trì và phối hợp với chỉ huy trường công trường và nhân sự kỹ thuật của nhà thầu tiến hành *giám sát, theo dõi hàng ngày và định kỳ* về việc tuân thủ và thực hiện các biện pháp và quy trình phòng tránh, kiểm soát, giảm thiểu đó; đề xuất biện pháp khắc phục hoặc bổ sung với khung thời gian cụ thể để thực hiện khi phát hiện có khiếm khuyết, không tuân thủ, biện pháp đã thực hiện chưa hiệu quả về MOXAS, hoặc khi cần thiết. Nội dung kiểm tra, giám sát, đánh giá bao gồm cả các thiết bị và biện pháp phòng tránh, kiểm soát, giảm thiểu tác động và rủi ro MOXAS đã được thực hiện;
- Giám sát bổ sung khi phát hiện có sự không tuân thủ theo chỉ đạo của PMU và CSC;
- Chủ trì việc lập báo cáo thực hiện MOXAS hàng tháng của Nhà thầu; Lưu giữ hồ sơ về tất cả các hoạt động tại công trường có thể liên quan đến MOXAS.
- Điều tra các khiếu nại và đề xuất các biện pháp khắc phục cần thiết;

Thông báo cho Chỉ huy trường công trường, PMU và CSC về các vấn đề MOXAS, nộp Kế hoạch Thực hiện ESMP của nhà thầu cho PMU, CSC, và các cơ quan hữu quan khi có yêu cầu;

6.4 Khung tuân thủ MOXAS

Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện hoặc tuân thủ các biện pháp phòng tránh, kiểm soát, giảm nhẹ các tác động và rủi ro về MOXAS trong quá trình thi công. Nhà thầu sẽ trình các Báo cáo tiến độ, biện pháp thi công và các văn bản, đơn xin cấp phép, các giấy phép và các tài liệu liên quan cho CSC và PMU. CSC, IEMC, PMU và nhà tài trợ có quyền tiếp cận Nhật ký Công trường của Nhà thầu. Khi kiểm tra hồ sơ, các đơn vị này có thể chỉ ra các khiếm khuyết/vấn đề không tuân thủ và chỉ đạo hành động nhà thầu cần thực hiện.

Các lỗi vi phạm bao gồm, nhưng không giới hạn ở các điều sau:

- Không tuân thủ hoặc không thực hiện một nghĩa vụ hoặc công việc MOXAS mô tả hồ sơ hồ sơ mời thầu/hợp đồng. Ví dụ: làm việc ngoài ranh giới công trường, bụi quá mức, không đảm bảo an toàn giao thông, gây hư hại thảm thực vật/cây xanh ngoài phạm vi thi công, gây ô nhiễm đất/nước do dầu hoặc bùn đất, chất thải, gây hư hại đến công trình văn hóa lịch sử, gây ô nhiễm không khí do đốt mà không được phép;
- Không rà soát và/hoặc cập nhật C-ESMP để giải quyết các vấn đề MOXAS kịp thời;
- Không thực hiện C-ESMP;
- Không có các giấy phép/thỏa thuận phù hợp trước khi thực hiện Công việc hoặc các hoạt động liên quan;
- Không làm hoặc không nộp báo cáo MOXAS đúng hạn;
- Không thực hiện đúng hạn các biện pháp khắc phục theo chỉ đạo của CSC.

Nhà thầu sẽ bị phạt tài chính đối với các vi phạm về MOXAS trong quá trình thi công tùy theo mức độ vi phạm như quy định dưới đây:

Loại vi phạm	Định nghĩa	Biện pháp khắc phục
Vi phạm nhỏ	Xây ra tạm thời, chưa gây thiệt hại cho môi trường, con người và tài sản công	- Thu dọn - Khôi phục - Điều chỉnh/dừng thi công để khắc phục.
Vi phạm lớn	Gây tác hại, tác động dài hạn hoặc thiệt hại không thể khắc phục được đối với môi trường, con người hoặc tài sản công	- Thu dọn quy mô lớn - Thực hiện biện pháp kỹ thuật quan trọng để khắc phục - Khôi phục phần lớn tài sản công - Bồi thường cho cộng đồng hoặc người bị ảnh hưởng

Đối với các vi phạm nhỏ – nhà thầu sẽ được cho một khoảng thời gian hợp lý và tự bỏ chi phí để khắc phục. Nếu công tác khắc phục đạt yêu cầu thì không yêu cầu gì thêm. Nếu không đạt

yêu cầu, Chủ đầu tư sẽ hợp đồng ngay với một đơn vị khác để thực hiện việc khắc phục và khấu trừ chi phí liên quan vào lần thanh toán tiếp theo của nhà thầu vi phạm.

Đối với các vi phạm lớn - Nhà thầu sẽ bị phạt tài chính (không quá 1% giá trị hợp đồng) và phải chịu chi phí cho hoạt động khắc mà nhà thầu thực hiện. Để hạn chế đến mức tối thiểu thiệt hại, các hoạt động khắc phục sẽ phải thực hiện ngay lập tức.

Trong trường hợp CSC/PMU xác định rằng Nhà thầu vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ MOXAS được quy định trong Hợp đồng và không khắc phục/điều chỉnh kịp thời thì CSC/PMU sẽ chấm dứt Hợp đồng và tịch thu Bảo lãnh Thực hiện MOXAS (nếu hợp đồng yêu cầu). Ngoài ra, vi phạm đó của Nhà thầu sẽ được ghi lại trong hệ thống mua sắm của Ngân hàng Thế giới, điều này có thể là cơ sở để loại Nhà thầu khỏi các quá trình đấu thầu trong tương lai.

Khung tuân thủ sẽ được áp dụng như sau:

Sau khi xác định hoặc nhận được thông tin về vi phạm (từ người dân, chính quyền địa phương, v.v...), chuyên viên MOXAS bàn bạc với Trưởng đoàn tư vấn CSC và đánh giá đó là vi phạm lớn hay nhỏ.

- Đối với các vi phạm nhỏ:
 - + Chuyên viên MOXAS của CSC đề xuất biện pháp khắc phục và cho thời hạn tối đa 3 ngày (khoảng thời gian này có thể kéo dài) để nhà thầu khắc phục các vi phạm.
 - + Chuyên viên MOXAS của CSC xem xét đề xuất của nhà thầu và xác nhận (i) mức độ vi phạm (lớn/nhỏ); (ii) biện pháp giảm thiểu; và (iii) thời hạn khắc phục. Nếu CSC và nhà thầu không thống nhất được thì làm việc với PMU để thống nhất về phương án.
 - + Nhà thầu được thông báo về vi phạm, biện pháp khắc phục và thời hạn phải hoàn thành.
 - + Nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục trong thời hạn cho phép.
 - + Chuyên viên MOXAS của CSC xác định vi phạm đã được khắc phục thoả đáng trong thời hạn quy định hay không, và thông báo cho Kỹ sư, người sẽ xác nhận một cách độc lập.
 - + Nếu vi phạm không được khắc phục thoả đáng trong thời hạn quy định thì Chuyên viên MOXAS của CSC sẽ thông báo cho Chuyên viên MOXAS của PMU. PMU sẽ thu xếp ngay để một đơn vị khác thực hiện các công việc cần thiết, chi phí liên quan sẽ được khấu trừ vào lần thanh toán tiếp theo đối với việc phạm lỗi của nhà thầu.
- Đối với các vi phạm lớn:
 - + Chuyên viên MOXAS của CSC thông báo ngay cho PMU và CSC về vụ việc xảy ra.
 - + Chủ đầu tư thông báo cho các cơ quan có chức năng cấp tỉnh.
 - + PMU thảo luận và thống nhất với CSC và cơ quan chức năng về biện pháp giảm thiểu và khắc phục để nhà thầu hoặc các chuyên gia thực hiện ngay lập tức. Chi phí khắc phục do nhà thầu vi phạm chi trả. Để hạn chế phạm vi tác động, việc khắc phục sẽ phải hoàn thành trong vòng 7 ngày kể từ khi CSC đưa ra biện pháp giảm thiểu để xử lý tình huống đó.
 - + PMU sẽ áp dụng hình phạt tài chính (không quá 1% giá trị hợp đồng), nhà thầu sẽ phải chịu thêm chi phí thực hiện biện pháp khắc phục.

7. QUY TRÌNH, BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG VÀ RỦI RO MOXAS

ESMP, LMP, SEP đã đề ra các quy trình và biện pháp phòng tránh, kiểm soát, giảm thiểu các tác động và rủi ro. Các quy trình và biện pháp đó cũng đã được rà soát, cập nhật trong giai đoạn thiết kế chi tiết và được tổng hợp dưới đây. Sau khi ký hợp đồng thi công, nhà thầu lập Kế hoạch Quản lý Môi trường xã hội của Nhà thầu (C-ESMP) dựa trên các biện pháp liệt kê

dưới đây. Đồng thời tiến hành rà soát, cập nhật và chi tiết hóa các biện pháp đó và cam kết tuân thủ trong C-ESMP.

Nhà thầu cần xem xét và đảm bảo rằng giá chào thầu đã bao gồm chi phí tuân thủ và thực hiện các quy định, yêu cầu về MOXAS.

Các biện pháp, quy trình giảm thiểu các tác động và rủi ro MOXAS nhà thầu được tuân thủ, thực hiện bao gồm, nhưng không giới hạn bởi những nội dung sau

- A – Yêu cầu chung, bố trí mặt bằng và tổ chức thi công
- B - Quy tắc Môi trường, xã hội (ES COP)
- C - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp (OHS)
- D - Quy trình Quản lý lực lượng lao động của Nhà thầu và Quy tắc ứng xử của công nhân
- E - Biện pháp giảm thiểu đặc thù theo công việc
- F - Biện pháp giảm thiểu đặc thù theo vị trí công trình

A- Yêu cầu chung, Bố trí mặt bằng và tổ chức thi công

QCVN 18: 2014/BXD – QUY ĐỊNH VỀ YÊU CẦU CHUNG TRÊN CÔNG TRƯỜNG XD

- Không được phép thi công khi chưa có đầy đủ các hồ sơ (tài liệu) thiết kế biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công, trong đó phải thể hiện các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ
- Người lao động làm việc trên công trường phải được huấn luyện về an toàn lao động và sử dụng đúng, đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định
- Khi làm việc trên cao (từ 2 m trở lên) hoặc chưa đến độ cao đó, nhưng dưới chỗ làm việc có các vật chướng ngại nguy hiểm thì phải trang bị dây an toàn cho NLD hoặc lưới bảo vệ
- Không được thi công cùng một lúc ở hai hoặc nhiều tầng trên một phương thẳng đứng, nếu không có thiết bị bảo vệ an toàn cho người làm việc ở dưới.
- Không được làm việc trên giàn giáo, ống khói, đài nước, cột điện, trụ hoặc dầm cầu, mái nhà hai tầng trở lên khi mưa to, giông, bão hoặc có gió từ cấp 5 trở lên
- Sau mỗi đợt mưa bão, có gió lớn hoặc sau khi ngừng thi công nhiều ngày, phải kiểm tra lại các điều kiện an toàn trước khi thi công tiếp
- Phải có đủ biện pháp thông gió và phương tiện đề phòng khí độc hoặc sập lở khi làm việc dưới các giếng sâu, hầm ngầm hoặc trong các thùng kín
- Trên công trường phải bố trí hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ trên các tuyến đường giao thông và các khu vực đang thi công về ban đêm đảm bảo độ sáng theo quy định
- Phải có hệ thống chống sét bảo vệ toàn bộ công trường trong quá trình thi công xây dựng
- Công trường phải có sổ nhật ký an toàn lao động và ghi đầy đủ tình hình sự cố, tai nạn, biện pháp khắc phục và xử lý trong quá trình thi công
- Trên CTXD, mọi vị trí làm việc đều phải giữ gọn gàng, ngăn nắp. Các thiết bị, dụng cụ phải đặt đúng nơi quy định. Các chất thải, vật liệu thừa phải được thu dọn thường xuyên
- **Khu vực công trường phải được rào ngăn và bố trí trạm gác không cho người không có nhiệm vụ ra vào công trường**
- **Trên mặt bằng công trường và các khu vực thi công phải có hệ thống thoát nước đảm bảo mặt bằng thi công khô ráo, sạch sẽ**
- Các công trình phụ trợ phát sinh yếu tố độc hại phải được bố trí ở cuối hướng gió, đảm bảo khoảng cách đến nơi ở của NLD
- Giếng, hầm, hố trên mặt bằng và những lỗ trống trên các sản phẩm công trình phải được đậy kín đảm bảo an toàn cho người đi lại hoặc rào ngăn chắc chắn xung quanh, chiều cao tối thiểu 1 m
- Phải có giải pháp chuyên vật liệu thừa, vật liệu thải từ trên cao (từ 3 m) xuống. Không được đổ vật liệu thừa, vật liệu thải từ trên cao xuống khi khu bên dưới chưa rào chắn, chưa đặt biển báo và chưa có người cảnh giới.
- Phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người và vật (như rào chắn, đặt biển báo, hoặc làm mái che, ...) ở những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi tự do từ trên cao xuống

- Trên các tuyến đường của công trường phải đặt hệ thống biển báo giao thông đúng với các quy định về an toàn giao thông hiện hành
- Chỗ có các đường giao thông cắt nhau phải có rào chắn hoặc biển báo, ban đêm phải có đèn báo hiệu.

- **Bố trí mặt bằng thi công:** Nhà thầu sẽ bố trí và thể hiện trên sơ đồ mặt bằng, thuyết minh (và đưa vào C-ESMP) về các hạng mục sau nhằm đảm bảo an toàn lao động, sức khỏe và giảm thiểu tác động:
 - + hàng rào kín (cao tối thiểu 2 m) bao quanh chu vi công trường trạm bơm
 - + công bảo vệ, cầu rửa xe ở sát cổng ra vào
 - + hệ thống mương thoát nước tạm để đảm bảo không gây ngập cục bộ trong và xung quanh chu vi công trường
 - + lán nghỉ
 - + Nhà vệ sinh, thay đồ, chỗ rửa chân tay cho công nhân sử dụng
 - + Hành lang di chuyển của phương tiện cơ giới, tách riêng tối đa khỏi khu vực di chuyển của người đi bộ trong khuôn viên công trường
 - + vị trí các khu vực tập kết vật liệu, phương tiện và máy móc thi công, khu vực đúc cầu kiện...
 - In, công khai **Bộ quy tắc ứng xử** của công nhân tại công trường, lán trại và tại những vị trí thi công mà công chúng có thể quan sát được.
 - **Ký hợp đồng** với công nhân được tuyển dụng theo Luật lao động. Phổ biến ngay cho họ về Quy tắc ứng xử và yêu cầu họ tuân thủ
 - **Tập huấn** cho công nhân:
 - + Tập huấn về MOXAS (An toàn lao động, Quy tắc ứng xử của công nhân, nâng cao ý thức kiểm soát ô nhiễm môi trường, phòng chống bạo lực giới, nâng cao nhận thức về HIV/AIDS...) cho công nhân trong vòng 2 tuần kể từ khi huy động.
 - + Hàng tuần Cán bộ MOXAS của Nhà thầu tập huấn, trao đổi với công nhân về An toàn lao động liên quan tới công việc sẽ thực hiện trong tuần.
 - **Đánh giá rủi ro định kỳ:** Hàng tháng cán bộ MOXAS của Nhà thầu phối hợp với CSC xem xét kế hoạch thi công tháng tiếp theo, rà soát và cập nhật các biện pháp đảm bảo MOXAS cho từng công việc, vị trí thi công cụ thể. Trình bày trong báo cáo tháng về MOXAS
- Rà soát công trường định kỳ:** Hàng tuần Cán bộ MOXAS của Nhà thầu phối hợp với tư vấn CSC rà soát toàn bộ mặt bằng đã bị xáo trộn bởi hoạt động thi công để đánh giá hiệu quả về đảm bảo MOXAS, đặc biệt là OHS, và xác định các khiếm khuyết của các biện pháp đã áp dụng. Đề xuất biện pháp bổ sung và thực hiện trong khung thời gian xác định. Đưa thông tóm tắt và hình ảnh vào báo cáo MOXAS

B - Quy tắc Môi trường và Xã hội (ESCOPE)

Bảng 2 - Quy tắc Môi trường xã hội (ESCOPs)

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
<p>1. Giảm thiểu rủi ro ô nhiễm không khí (do bụi, khí thải, tiếng ồn, rung chấn)</p>	<p>Kiểm soát Bụi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo rằng bụi phát sinh ở mức thấp nhất, không gây phiền toái cho cư dân địa phương. - Che phủ kín các đồng vật liệu rời, tưới ẩm dọc các tuyến đường đang đào đắp đất ...) - Che phủ kín xe chuyên chở vật liệu và chất thải rời, Không chất tải cao hơn thùng xe tải 10cm, không để vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển. Hàng ngày quét dọn, thu gom đất và vật liệu tràn đổ, rơi vãi trong phạm vi 50 m từ công trường. - Bảo vệ, che phủ các đồng đất và vật liệu để chống xói mòn, phát tán vật liệu theo gió, cân nhắc hướng gió thịnh hành và vị trí các đối tượng nhạy cảm xung quan công trường - Vệ sinh thường xuyên và bảo trì định kỳ các phương tiện, thiết bị. - Sử dụng khẩu trang khi mức độ bụi cao - Hạn chế bụi phát tán trong quá trình đào đất dọc tuyến (đường, mương đặt cáp điện...) bằng cách thi công theo hình thức cuốn chiếu, hoàn thiện và dọn sạch từng đoạn tuyến trước khi thi công đào đắp tại các đoạn mới. - Bố trí cầu rửa xe có thu và lắng nước thải ở cổng các công trường tập trung như trạm bơm, hồ điều hòa... <p>Kiểm soát khí thải</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phương tiện phải có đăng kiểm (cả kiểm định mức phát thải) theo Quyết định số 35/2005/QĐ-BGTVT. - Cấm đốt chất thải rắn hoặc vật liệu xây dựng (ví dụ: gỗ, cao su, giẻ lau dầu, bao xi măng rỗng, giấy, nhựa, nhựa đường, v.v.) tại công trường 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVN 6438-2005: Giới hạn khí thải phương tiện đường bộ - Quyết định 35/2005/QĐ-BGTVT về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường - QCVN 05: 2013/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh - Tiêu chuẩn môi trường xã hội của WB
	<p>Kiểm soát tiếng ồn và rung chấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo các thiết bị, máy thi công được huy động đều đã được kiểm định và đủ điều kiện hoạt động theo Quyết định số 35/2005 /QĐ-BGTVT - Chỉ vận hành máy móc, thiết bị và phương tiện phát ồn thấp hoặc gắn các thiết bị giảm âm và bảo trì máy móc thiết bị trong suốt thời gian thi công tại những vị trí được xác định có nhiều đối tượng nhạy cảm. - Khảo sát hiện trường, kiểm tra và đảm bảo rằng biện pháp thi công của các hoạt động gây rung chấn không gây mất an toàn, không làm hư hại tài sản, công trình ở khu vực xung quanh công trường - Chỉ tiến hành các hoạt động phát sinh tiếng ồn/rung chấn vào ban ngày (từ 6 giờ sáng đến 6 giờ chiều), không thi công vào ban đêm khi chưa có sự chấp thuận chính thức của PMU và CSC. - Nếu phải thi công vào ban đêm, nhà thầu thông báo thời gian và vị trí thi công tới các đơn vị có công trình nhạy cảm ở gần công trường như cơ sở y tế, khu khu dân cư trước khi thực hiện. Nhà thầu sẽ phải áp 	<ul style="list-style-type: none"> - QCVN 26:2010/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - QCVN 27:2010/ Quy chuẩn quốc gia về rung chấn; - Tiêu chuẩn môi trường xã hội của WB

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>dụng các biện pháp cần thiết để triệt tiêu, giảm thiểu mức ồn phát ra từ hoạt động thi công</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các biện pháp giảm tiếng ồn đến mức chấp nhận được, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> ✓ chọn thiết bị có phát ra tiếng ồn thấp; lắp giảm âm cho quạt, ống xả, máy nén khí; lắp vỏ cho thiết bị phát ra tiếng ồn, Lắp cách ly rung cho thiết bị cơ khí. ✓ Nếu cần thiết, lắp rào chắn kín chống tiếng ồn có mật độ bề mặt liên tục tối thiểu là 10 kg/m² để giảm âm truyền qua rào. Lắp ở gần nguồn phát ra tiếng ồn hoặc sát đối tượng cần được bảo vệ ✓ Hạn chế giờ hoạt động của các thiết bị hoặc hoạt động cụ thể. Không vận chuyển phế thải, vật liệu xây dựng qua các khu dân cư vào ban đêm (21h đến 6h) ✓ Tắt máy móc thiết bị khi không cần thiết để hạn chế cộng hưởng mức ồn ở mức thấp nhất. ✓ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (nút bịt tai) cho công nhân vận hành hoặc làm việc gần máy phát điện, máy gây ồn (như máy phá bê tông...). ✓ Đặt các hạng mục cố định xa các đối tượng nhạy cảm về tiếng ồn. Di chuyển các nguồn sinh ra tiếng ồn đến các vị trí ít nhạy cảm hơn để tận dụng khoảng cách và che chắn. ✓ Tận dụng địa hình tự nhiên như một khu đệm tiếng ồn. - Xác định bán kính ảnh hưởng trước khi tiến hành các hoạt động gây rung chấn nhiều như ép cọc. Khảo sát và ghi nhận hiện trạng công trình, vật kiến trúc có thể ảnh hưởng. Đề xuất biện pháp thi công cụ thể để tránh, giảm thiểu xuống mức thấp nhất các tác động và rủi ro có thể gây ra cho các công trình này - Ký hợp đồng với các công ty bảo hiểm phù hợp để bồi thường cho các thiệt hại do thi công gây ra nếu không thể tránh khỏi. 	
<p>2. Giảm thiểu rủi ro ô nhiễm nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tuân thủ các quy định có liên quan của Việt Nam về xả nước thải ra môi trường xung quanh, kiểm soát chất lượng nước mặt theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT và QCVN 14:2008/BTNMT khi xả ra khỏi công trường - Bảo quản dầu, xăng dầu đã hoặc chưa qua sử dụng trên nền không thấm nước, có mái che và biển cảnh báo (dễ cháy và nguy hiểm), đặt trong khu vực có rào ngăn để dễ kiểm soát và thu gom nếu có rò rỉ. Vị trí lưu trữ xăng dầu phải cách nguồn nước/ao hồ/sông/kênh ít nhất 25m. Chỉ có người có nhiệm vụ mới được tiếp cận khu tạm trữ xăng dầu. - Thu gom, lưu giữ dầu thải/dầu đã qua sử dụng và các vật liệu bị nhiễm dầu/hóa chất trong thùng chứa, đặt ở nơi an toàn (trên nền không thấm nước, có mái che, rào chắn và biển cảnh báo) để đơn vị được hợp đồng thu gom định kỳ; - Chỉ bảo dưỡng xe và thay dầu tại các xưởng được chỉ định, không bảo dưỡng tại công trường; Khi bảo trì tại chỗ như thay dầu, tra mỡ thì bảo đảm rằng hóa chất/xăng/dầu nhớt... không rò rỉ vào đất, kênh mương hay nguồn nước. Dùng khay để đựng giẻ lau và vật liệu sử dụng trong khi bảo trì. Thu gom và xử lý chất thải theo quy định về quản lý chất thải nguy hại. - Xây hoặc cung cấp nhà vệ sinh di động tại công trường cho công nhân sử dụng. Nhà vệ sinh phải có bể tự hoại để xử lý chất thải. 	<ul style="list-style-type: none"> - QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; - QCVN 08-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước mặt; - QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp; - Tiêu chuẩn EHS của WB

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Tránh đào đắp đất khi trời mưa; Đào các hố, mương lắng nước mưa trước khi xả ra khỏi công trường; - Tập kết, vận chuyển vật liệu và chất thải phát sinh trong quá trình đào đắp đến bãi tập kết được chỉ định để tái sử dụng hoặc đổ thải càng sớm càng tốt. Vận chuyển vật liệu nạo vét đi khỏi bãi tập kết tạm ngay khi chúng đủ khô; - Cân nhắc thuê công nhân địa phương để giảm phát sinh nước thải tại chỗ. - Dẫn nước thải từ nhà bếp, nhà tắm, bồn rửa vào hệ thống thoát nước trong công trường. Dẫn nước thải từ rửa phương tiện/thiết bị thi công vào hố lắng trước khi xả vào hệ thống thoát nước cục bộ. - Khi hoàn thành công trình, phá dỡ an toàn hoặc bịt kín các bể gom nước thải và tự hoại một cách hiệu quả. 	
<p>3. Quản lý chất thải rắn</p>	<p>Chất thải rắn xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi lập C-ESMP trước khi thi công, Nhà thầu xây dựng quy trình kiểm soát chất thải rắn (trữ, chứa, lịch dọn vệ sinh/thu gom, v.v.) và tuân thủ nghiêm trong quá trình thi công. - Nhà thầu xin cấp phép đổ thải trước khi thi công. - Bố trí thùng rác, thùng chứa rác. Phân loại tại chỗ các vật liệu có thể tái chế như ván khuôn, thép, vật liệu giàn giáo, vật liệu chống giữ, bao bì, v.v. và tách riêng các nguồn thải khác để tái sử dụng, để đập hoàn trả hoặc bán phế liệu. Thu xếp để thu gom chất thải. - Chỉ lưu trữ tạm chất thải rắn trong khu vực công trường được CSC và/hoặc chính quyền địa phương phê duyệt trước khi đơn vị chuyên trách, ví dụ như URENCO, tiến hành thu gom. <p>Chất thải rắn xây dựng thông thường</p> <ul style="list-style-type: none"> - - Lập và tuân thủ quy trình quản lý chất thải rắn (tạm trữ, thùng chứa, thu gom, vệ sinh công trường, v.v.) - - Bố trí thùng chứa chất thải xây dựng trên công trường (2 thùng 500l/ công trường) chứa các loại kích thước nhỏ như bao bì, bỏ, mẫu sắt, gạch vụn... - - Công nhân cuối ngày thường xuyên dọn dẹp sạch sẽ hiện trường, thu gom vật liệu rơi vãi - Thùng chứa chất thải có nắp đậy, kín nước để tránh mùi hôi, rò rỉ, thu hút ruồi, nhặng và các mầm bệnh khác, bèn với yếu tố khí hậu. Rác được thu gom hàng hàng tuần - Không được đốt hoặc chôn rác tại chỗ trong công trường. - Nếu không được chuyển đi khỏi công trường, chất thải rắn hoặc mảnh vụn xây dựng chỉ được tập kết tại vị trí được CSC phê duyệt theo Kế hoạch quản lý chất thải rắn. Cấm đổ bất kỳ vật liệu nào vào khu vực nhạy cảm về môi trường như môi trường sống tự nhiên hoặc nguồn nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 về quản lý chất thải, phế liệu - Tiêu chuẩn EHS của WB
<p>4. Quản lý Vật liệu và chất thải nguy hại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chất thải nguy hại và vật liệu nguy hại bao gồm văng dầu, dầu thải từ hoạt động bảo dưỡng máy móc, giẻ lau dính dầu, vỏ thùng sơn, thùng đựng nhựa đường. - Tập kết, tạm trữ, vận chuyển đến nơi xử lý các chất thải nguy hại (nhựa đường, dầu mỡ thải, dung môi hữu cơ, hóa chất, sơn dầu...) theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại. Đảm bảo tất cả các thùng chứa CTNH ở tình trạng tốt, có nhãn mác phù hợp - Bố trí thu gom, vận chuyển và xử lý thông qua hợp đồng kinh tế với Chủ xử lý chất thải nguy hại có giấy 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 về quản lý chất thải, phế liệu. - Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>phép được quy định theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022 của Bộ TN và MT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế lượng nhiên liệu và hóa chất trữ ở mức tối thiểu. Trữ an toàn ở khu vực nằm ở cuối hướng gió thịnh hành, trên nền không thấm nước, có mái che và gờ bao, có biển cảnh báo, cách xa các khu dân cư. - Thu gom, tạm trữ thời dầu, mỡ đã qua sử dụng riêng trong thùng chuyên dụng dung tích khoảng 200l và đặt ở khu vực an toàn: có mái che, đặt trên nền không thấm, có gờ chắn xung quanh để tránh tràn đổ, cách xa nguồn nước, kênh mương tưới hoặc thoát nước và khu vực có nguy cơ cháy nổ cao. Ký hợp đồng thu gom để chuyển về nơi cung cấp/nhà sản xuất - Không sử dụng vật liệu độc hại không được phê duyệt như sơn chứa chì, amiăng...; - Việc dỡ bỏ các vật liệu có chứa amiăng hoặc các chất độc hại khác phải được thực hiện và xử lý bởi những người đã được đào tạo và có giấy chứng nhận. - Vận chuyển dầu mỡ đã qua sử dụng ra khỏi công trường, bán cho đơn vị tái chế được cấp phép. - Không bảo dưỡng (thay dầu và lọc) ô tô hay thiết bị nào ngoài phạm vi khu vực được chỉ định. - Dầu mỡ, vật liệu lau chùi... đã sử dụng khi bảo dưỡng xe cộ và máy móc phải được thu gom trong hộp chứa để công ty tái chế dầu đã được cấp phép vận chuyển ra khỏi công trường. - Dầu đã qua sử dụng hoặc các vật liệu bị ô nhiễm dầu có khả năng chứa PCB phải được bảo quản an toàn để tránh rò rỉ hoặc ảnh hưởng đến người lao động. - Sản phẩm nhựa đường hoặc bitum chưa sử dụng hoặc bị loại bỏ sẽ được chuyển trả lại cho nhà sản xuất của nhà cung cấp. - Các sản phẩm nhựa đường hoặc bitum không sử dụng hoặc bị loại bỏ sẽ được trả lại nhà máy sản xuất của nhà cung cấp. - Sử dụng benttonite tiêu chuẩn để không phải sử dụng thêm các chất phụ khi thi công cọc khoan nhồi - Thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng khi xảy ra tràn đổ hay sự cố - Bảo quản hóa chất một cách thích hợp và có nhãn phù hợp - Tuyên ruyền, tập huấn cho người lao động về nhận biết và ứng phó với các mối nguy hóa chất tại nơi làm việc - Báo cáo ngay khi có sự cố tràn dầu và ngăn chặn dầu tràn rộng hơn - Xác định và thực hiện hành động khắc phục sau khi xảy ra sự cố hoặc tràn đổ vật liệu. Khi đó nhà thầu phải nộp một báo cáo trình bày lý do xảy ra sự cố tràn hoặc sự cố, hành động khắc phục đã thực hiện, hậu quả/thiệt hại từ sự cố tràn dầu và đề xuất biện pháp khắc phục. - Trong trường hợp xảy ra sự cố rò rỉ hoặc tràn dầu diesel/hóa chất/chất thải hóa chất, (các) Nhà thầu phải tuân thủ ngay các quy trình ứng phó sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người phát hiện có rò rỉ/tràn kiểm tra ngay xem có ai bị thương không rồi thông báo cho Nhà thầu, Kỹ sư giám sát và Ban QLDA; + (Các) Nhà thầu đảm bảo người bị thương được điều trị, xác định và đánh giá chất gì đã bị tràn/rò rỉ; + Nhà thầu thông báo ngay cho Ban QLDA nếu tai nạn/sự cố gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (ví 	<p>10/1/2022 của Bộ TN và MT về thu gom, vận chuyển vật liệu và chất thải nguy hại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại. - Tiêu chuẩn EHS của WB

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>dụ: tràn/rò rỉ chất độc hoặc hóa chất, lượng tràn/rò rỉ lớn, hoặc tràn/rò rỉ vào các vùng nước lân cận;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi đó, (các) Nhà thầu hành động ngay lập tức để chặn sự lan truyền/rò rỉ và chuyển hướng chất lỏng bị tràn/rò rỉ đến các khu vực không nhạy cảm gần đó; + (Các) Nhà thầu phải bố trí nhân viên mang quần áo bảo hộ thích hợp dọn sạch hóa chất/chất thải hóa chất. Có thể rải mùn cưa (nếu lượng tràn/rò rỉ ít) hoặc dùng các bao cát (nếu số lượng lớn); và / hoặc sử dụng xẻng để loại bỏ lớp đất mặt (nếu hiện tượng tràn / rò rỉ xảy ra trên mặt đất trống); và + Tùy thuộc vào tính chất và mức độ tràn hóa chất, có thể cần di chuyển địa điểm thực hiện công việc đến vị trí khác; + Không được xả lượng hóa chất đã bị tràn/đổ vào hệ thống thoát nước mặt tại chỗ. Hãy dùng mùn cưa hoặc bao cát để làm sạch, thao tác và thải bỏ đất bị ô nhiễm theo quy trình áp dụng đối với chất thải hóa chất đã được mô tả; <p>Nhà thầu phải lập Báo cáo Sự cố, nêu chi tiết vụ việc, công việc dọn dẹp đã tiến hành, ô nhiễm còn lại và đề xuất biện pháp ngăn chặn không để sự cố tương tự xảy ra trong tương lai. Sau đó gửi Báo cáo sự cố tới Kỹ sư Giám sát và Ban QLDA để xem xét và lưu hồ sơ. Báo cáo sự cố cũng sẽ được nộp cho Ngân hàng Thế giới, và Sở Nông nghiệp và &MT nếu được yêu cầu</p>	
<p>5. Giảm thiểu tác động lên môi trường sinh thái</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không được sử dụng hóa chất để dọn thảm thực vật; Không loại bỏ hoặc làm hỏng thảm thực vật mà không có chỉ đạo trực tiếp. - Tránh, hạn chế diện tích bị xáo trộn dẫn tới hư hại thảm thực vật hoặc cây xanh hiện hữu. Không chất vật liệu và chất thải ở nơi có thực vật che phủ. Chất lên đất trống; - Nếu có thể thì di chuyển cây đến vị trí mới để trồng lại thay vị chặt cây; - Nếu thấy có loài xâm lấn (ví dụ cây xấu hổ) trong khi thi công thì mang chúng đi đốt trước khi xử lý tiếp để ngăn chúng mọc lại tại nơi xử lý; - Không chặt cây ngoài phạm vi thể hiện trong kế hoạch phát quang thực vật. Xác định các khu vực sẽ không xáo trộn để bảo vệ trong quá trình thi công. Khi cần thiết, dựng hàng rào tạm thời để bảo vệ hiệu quả các cây xanh nếu không bị chặt hoặc di dời. - Tuân thủ, giám sát sự tuân thủ các quy tắc về tài nguyên sinh vật nêu trong Quy tắc ứng xử của Công nhân 	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 72/2020/QH14</p>
<p>6. Giảm thiểu tác động đến giao thông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu lập Kế hoạch quản lý giao thông trước khi khởi công, trình CSC xem xét, Ban QLDA phê duyệt và gửi đến Sở Xây dựng để tham vấn - Lắp đặt và duy trì biển báo hướng dẫn giao thông, cảnh báo, rào chắn ngăn phản quang, đèn tín hiệu cho người tham gia giao thông; hạn chế tốc độ di chuyển 5 km/h khi đi qua những khu vực thi công để hướng dẫn đảm bảo an toàn giao thông. Đặt biển báo hạn chế tốc độ cách công trường 200m. - Phối hợp với địa phương thực hiện các phương án phân luồng giao thông, tránh gây bất tiện cho người tham gia giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt, tránh hoặc giảm thiểu tai nạn, ùn tắc 	<p>- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14</p> <p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;</p> <p>- TCVN 4447:1987 Quy chế xây dựng</p>

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>giao thông trong quá trình thi công. Đảm bảo đủ ánh sáng vào ban đêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ sử dụng xe có đăng ký hợp lệ. Bố trí hành lang di chuyển của người đi bộ trong phạm vi công trường, hạn chế tối đa công nhân phải di chuyển trong cùng hành lang với xe cơ giới. - Che phủ kín thận vật liệu trên xe tải. Không chất tải cao hơn thùng xe tải 10cm để vật liệu không bị tràn hay rơi vãi gây bụi và nguy hiểm cho người tham gia giao thông. Hàng ngày quét dọn, thu gom đất và vật liệu tràn đổ, rơi vãi trong phạm vi 50 m từ công công trường để tránh rủi ro an toàn cho phương tiện. - Tưới ẩm đường để giảm bụi, hạn chế tốc độ di chuyển của xe tải, không cho phép còi loe và không đưa chất thải hay nước thải ra các khu vực gần khu dân cư. - Sự gia tăng đáng kể số lượng chuyển xe phải được xem xét trong quá trình xây dựng biện pháp thi công. xác định lộ trình di chuyển của xe cơ giới và phân luồng giao thông, đặc biệt là với các phương tiện tải trọng lớn, cần phải tính đến các địa điểm nhạy cảm như trường học, trạm y tế và chợ. - Tránh vận chuyển vật liệu để xây dựng trong giờ cao điểm. - Tránh huy động và vận hành quá nhiều thiết bị cùng một lúc lên công trường; - Thi công đường vào và mương cáp điện theo hình thức cuốn chiếu để giảm tình trạng lán chiếm tạm thời mặt đường. - Bố trí và cung cấp các đường tiếp cận thay thế an toàn và dễ dàng cho người đi bộ đặc biệt là các khu vực gần trường học, hộ gia đình, bệnh viện kinh doanh, cửa hàng - Bố trí người điều khiển giao thông tại tất cả các công trường xây dựng - Tuân thủ quy định về che phủ vật liệu, xếp tải, tốc độ phương tiện vận chuyển, tưới nước, dọn vệ sinh khu vực công trường nêu trong mục giảm thiểu ô nhiễm bụi - Không dừng đỗ xe ở đường lâu hơn mức cần thiết. Không để các phương tiện, vật liệu xây dựng lán chiếm hè phố. - Phải lắp đặt đèn chiếu sáng vào ban đêm nếu cần thiết để đảm bảo phân luồng giao thông an toàn. - Tránh vận chuyển vật liệu thi công vào giờ cao điểm và chỉ sử dụng xe có đăng ký hợp lệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 22/2010/TT-BXD về an toàn công trình - Luật giao thông số 23/2008/QH12; - Nghị định 46/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm an toàn giao thông
<p>7. Giảm thiểu tác động đến cảnh quan, mỹ quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt biển "Xin lỗi vì đã làm phiền" tại các vị trí nhiều người qua lại; - Chi xáo trộn diện tích tối thiểu, thiết lập lại lớp phủ thảm thực vật ngay sau khi thi công xong; - Lập rào chắn kín bao quanh chu vi khi công trường tập trung trong một khu đất, hoặc ở gần khu dân cư, hoặc trường học/địa điểm văn hóa lịch sử. Với hạng mục thi công theo tuyến, rào chắn kín và cảnh báo ở vị trí tiếp giáp với công trình nhạy cảm hoặc có rủi ro về an toàn cho công nhân/cộng đồng; - Bố trí công trường gọn gàng, không có chất thải vứt bừa bãi; - Không chất tải vật liệu hoặc chất thải trong phạm vi 20 m tính từ cơ quan, trường học, đền thờ, v.v.; 	<p>-</p>

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Tập kết, vận chuyển vật liệu đào và chất thải xây dựng về trong thời gian sớm nhất; - Dọn vệ sinh công trường hàng ngày nếu ở vị trí gần khu dân cư; - Làm cầu rửa xe để xịt rửa bánh xe trước khi ra khỏi công trường để tránh làm bùn đất phát tán ra đường. 	
<p>8. Quản lý Rủi ro Ngập úng cục bộ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ thu gom, loại bỏ triệt để đất, đá và chất thải tích đọng ở mương, rãnh thoát nước ở trong và xung quanh công trường. - Tập kết vật liệu và chất thải gọn gàng để hạn chế bị cuốn trôi bởi nước mưa. Không tập kết chất thải và vật liệu xây dựng gần mương rãnh thoát nước hoặc nguồn nước để giảm thiểu vật liệu xâm nhập vào kênh dẫn đến lắng cặn và tắc nghẽn; - San gạt và lu mặt đất cho bằng sau khi đổ thải. - Lắp đặt cột chống, tường chắn để bảo vệ mái khi đào sâu hơn 2 m. - Kiểm tra định kỳ mương rãnh thoát nước có trong và xung quanh công trường, khơi thông và/hoặc mở rộng trước khi san nền để đảm bảo thoát nước mưa, không gây ngập úng; - Chỉ tập kết vật liệu xây dựng và chất thải ở vị trí cách mương thoát nước hoặc nguồn nước hiện có ít nhất 10m để hạn chế tối đa vật liệu bị trôi theo nước mưa xâm nhập gây lắng đọng và tắc nghẽn; - Chuẩn bị bơm dự phòng để bơm thoát nước trường hợp gặp mưa lớn - Chỉ chặn 1 phần dòng chảy (cách bờ khoảng 2m, theo từng đoạn) khi nạo vét để đảm bảo dòng chảy của mương cạnh công trường và sông 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVN 4447:1987: Đào đắp – phạm vi xây dựng - Thông tư số 22/2010/TT-BXD quy định về an toàn công trình - QCVN 08-MT:2015/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;
<p>9. Quản lý Rủi ro xói lở bờ bao, mái dốc khi có mưa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ gây xáo trộn trong ranh giới công trường, hạn chế tiếp cận hoặc sử dụng các vị trí hiện có cây xanh, thảm thực vật; - Sử dụng cừ Larsen để chống đỡ khi đào đất đến độ sâu từ 2,5m trở lên; - Gia cố các mái taluy yếu, đắp bao cát lên để bảo vệ nếu thấy có rủi ro cao về xói mòn và sạt lở đất hoặc nếu thấy có rãnh xói lở xuất hiện. - Nâng cao hiệu quả thoát nước ngầm dâng lên trong hồ công trình bằng cách sử dụng máy bơm nước và/hoặc dẫn nước qua kết cấu cống hộp đúc sẵn. 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVN 4447:1987: Đào đắp – phạm vi xây dựng - Thông tư 22/ 2010/ TT-BXD an toàn công trình - QCVN 08-MT:2015 / BTNMT về chất lượng nước mặt;
<p>10. Quản lý rủi ro liên quan đến nguồn cung nguyên liệu thô</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến mua vật liệu xây dựng đến chân công trình chứ không mở mới mỏ đất/cát/đá. Chỉ mua vật liệu xây dựng từ các mỏ được Sở NN&MT cho phép. Không mua vật liệu từ Nhà cung cấp không được cấp phép. - Trước khi ký hợp đồng cung cấp, Nhà thầu yêu cầu chủ nguồn vật liệu cung cấp giấy phép, các loại hồ sơ môi trường có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành về khai thác vật liệu. Trình Ban QLDA xem xét và phải lưu tại văn phòng hiện trường của nhà thầu. - Nếu mở mới mỏ, Nhà thầu sẽ lập Kế hoạch Khai thác và Kế hoạch Quản lý MTXH cho mỏ mới, trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>CSC/PMU xem xét trước khi trình cơ quan hữu quan phê duyệt. Các lưu ý khi lập kế hoạch mở mỏ mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - đào mương xung quanh khu mỏ để thoát nước. - Bãi đổ thải có tường, rào chắn kín xung quanh. - Khu vực tạm trữ, tập kết vật liệu phải được đánh giá cùng với khu vực khai thác. - Chủ đất bị ảnh hưởng được đền bù, hỗ trợ theo kế hoạch tái định cư của dự án. 	
11. Quản lý rủi ro thiên tai	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định rủi ro thiên tai phổ biến trong khu vực địa lý của công trường, ví dụ như bão, lũ lịch sử - Nhà thầu lập Kế hoạch ứng phó trong trường hợp khẩn cấp để giảm rủi ro liên quan đến thiên tai. - Chỉ huy trưởng công trường đảm bảo rằng toàn bộ công nhân được tập huấn về ứng phó thiên tai. 	<p>- Luật số 33/2013/QH 13 về phòng, chống dịch tự nhiên</p>
12. Kiểm soát tác động tới hạ tầng (giao thông, điện, nước...) và dịch vụ liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Tham vấn trước với chính quyền và cộng đồng địa phương, với đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan. Thực hiện các hoạt động phổ biến và trao đổi thông tin nêu trong mục 16 của ESCOP - Phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ để cung cấp dịch vụ thay thế tạm thời nếu cần thiết - Xin cấp phép trước khi đào đường, Lập Kế hoạch quản lý giao thông trên đoạn đường bị ảnh hưởng - Ghi nhận, lưu trữ thông tin về hiện trạng của công trình hạ tầng liên quan trước khi thi công. Bồi thường, hoàn nguyên nếu gây hư hại. - Dừng thi công nếu hạ tầng bị hư hỏng nặng dẫn tới rủi ro mất an toàn. Xác định nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục. Trường hợp thiệt hại do lỗi của Nhà thầu thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, phục hồi và bồi thường thiệt hại bằng chi phí của mình. Kết quả xử lý các hư hỏng đó phải được sự phê duyệt của CSC. <p>Nứt, gãy vỡ, sụp đổ kiến trúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải đánh giá tình trạng của các kết cấu, vật kiến trúc ở khu vực lân cận có rủi ro bị hư hại hoặc sụp đổ trong quá trình thi công. Sau đó quyết định và áp dụng các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu nhằm tránh tai nạn do kết cấu sụp đổ đột ngột. Mua bảo hiểm cho công trình có rủi ro để bồi thường thiệt hại nếu xảy ra do xây dựng. - Việc lắp đặt các hệ thống nâng, hỗ trợ, xúc và vận chuyển vật liệu xây dựng và chất thải phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công nhân. Việc di chuyển và lưu trữ vật liệu phải được CSC và PMU phê duyệt trước khi đưa vào sử dụng. 	<p>-</p>
13. Quản lý rủi ro và giảm thiểu tác động xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các hoạt động tham vấn, phổ biến và trao đổi thông tin, thông báo cho cộng đồng và chính quyền địa phương nêu trong mục 17 của ESCOP - Thi công có thể làm giảm diện tích công cộng mà người dân có thể tiếp cận. Nhà thầu cần tham vấn sớm với những người bị ảnh hưởng để tìm các giải pháp thay thế - Hạn chế hoạt động xây dựng vào ban đêm. Nếu phải thi công ban đêm thì đảm bảo rằng công việc được lên lịch cẩn thận và cộng đồng được thông báo đầy đủ để thích ứng. 	<p>- Nghị định số 167/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội</p>

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho cộng đồng trước ít nhất 02 ngày và nhắc lại 1 ngày trước khi tạm ngưng các dịch vụ như cấp điện, cấp nước, tưới tiêu... <p>Quản lý dòng lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai báo tạm trú cho người lao động với chính quyền địa phương; - Sử dụng lao động địa phương để thực hiện các công việc đơn giản. Tập huấn về vệ sinh môi trường, an toàn và sức khỏe của người lao động trước khi phân công công việc. Người lao động từ nơi khác tới phải được giới thiệu về phong tục, truyền thống trong khu vực để tránh xung đột cộng đồng. - Áp dụng Quy tắc ứng xử và yêu cầu người lao động tuân thủ: <p>Giảm tác động do tiếp cận bị hạn chế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho cộng đồng về thời gian và tiến độ xây dựng thông qua tham vấn cộng đồng không chính thức hoặc họp dân hay dùng bảng thông báo; - Tạo lối vào nhà an toàn và thuận tiện bằng các tấm ván bắc qua mương hồ đào ngang qua nhà dân. - Hạn chế thi công vào ban đêm. Nếu không thể tránh thi công ban đêm hoặc làm gián đoạn dịch vụ (cắt điện, nước) thì thông báo cho cộng đồng trước ít nhất 02 ngày và nhắc lại trước 1 ngày. - Đặt biển báo gần công trường chỉ dẫn hướng di chuyển cho các hộ gia đình sống dọc theo tuyến thi công; - Khôi phục lối vào nhà cho các hộ bị ảnh hưởng và mặt đường bị đào khi thi công. <p>Tác động đến hoạt động nuôi trồng thủy sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án thông báo cho các hộ bị ảnh hưởng ít nhất 90 ngày trước khi thu hồi đất để họ ngừng sản xuất. Thông báo cho cộng đồng về kế hoạch thi công ít nhất hai tuần trước khi xây dựng. - Lên lịch thi công vào mùa khô (Tháng 11 – Tháng 5) - Bố trí hệ thống thoát nước xung quanh công trường để ngăn chặn xói mòn đất và bồi lắng vào các ao nuôi trồng thủy sản liền kề. <p>Tác động đến hoạt động sản xuất nông nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo trước 2 tuần cho cộng đồng về ngày bắt đầu thi công. Nếu cần cắt điện, nước phục vụ thi công, PMU sẽ thông báo trước 2 ngày cho người bị ảnh hưởng. - Bố trí hệ thống thoát nước xung quanh các công trường để ngăn chặn xói mòn đất, bồi lắng ruộng lúa, kênh thủy lợi. - Thường xuyên kiểm tra các kênh tưới bị ảnh hưởng để đảm bảo không bị tắc nghẽn do vật liệu hoặc chất thải xây dựng. Nếu bị ảnh hưởng, dẫn dòng để cung cấp nước tưới đến các vị trí người dân địa phương yêu cầu. - Khôi phục ngay các kênh tưới nếu bị hư hỏng do hoạt động xây dựng để đảm bảo nguồn cung cấp nước cho ruộng lúa được duy trì. 	

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Tham vấn chặt chẽ với cộng đồng địa phương để đảm bảo rằng các giải pháp phù hợp được thực hiện và các mối quan ngại của cộng đồng liên quan đến hoạt động xây dựng được giải quyết. 	
<p>14. Quản lý rủi ro liên quan đến lực lượng lao động</p>	<p>Lao động trẻ em và lao động cưỡng bức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ tuổi tối thiểu của công nhân làm việc trong Dự án (bao gồm cả thi công) là 18 - Nhà thầu không được sử dụng lao động trẻ em và lao động cưỡng bức, trong các công việc hoặc dịch vụ nào mà người thực hiện không tự nguyện, họ bị ép buộc do một cá nhân dọa đe cưỡng bức hoặc phạt, kể cả lao động không tự nguyện hoặc bị bắt buộc như lao động hợp đồng, lao động ngoại quan hoặc các thỏa thuận hợp đồng lao động tương tự - Để ngăn chặn sự tham gia của người lao động vị thành niên, tất cả các hợp đồng phải lồng ghép các quy định về cam kết về độ tuổi của người lao động, bao gồm cả các hình phạt đối với việc không tuân thủ. Nhà thầu phải duy trì danh sách người lao động ký hợp đồng với tuổi của họ. <p>Bạo lực lao động và điều kiện làm việc nặng nhọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu sẽ có các tài liệu thể hiện chính sách và quy trình của họ về việc thực hiện, tuân thủ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019. - Nhà thầu thông báo cho người lao động về các quyền của họ theo Luật lao động. - Nhà thầu thể hiện rõ và dễ hiểu các chính sách của họ đối với người lao động - Nếu có thỏa thuận thương lượng tập thể, nhà thầu sẽ tôn trọng các điều khoản của thỏa thuận đó. - Nhà thầu cung cấp các điều kiện làm việc và điều khoản lao động hợp lý, tối thiểu tuân thủ Luật lao động - Nhà thầu tuân thủ luật trong nước công nhân quyền thành lập và tham gia các tổ chức của người lao động. - Đại diện người lao động sẽ được tiếp cận với lãnh đạo. - Các tổ chức lao động được kỳ vọng sẽ đại diện công bằng cho lực lượng lao động - Nhà thầu sẽ thiết lập một quy trình minh bạch để người lao động bày tỏ mối quan tâm và nộp đơn khiếu nại, bao gồm cả khiếu nại ẩn danh. - Nhà thầu sẽ đảm bảo rằng sẽ không có sự trả đũa hoặc phân biệt đối xử đối với những người khiếu nại. - Lãnh đạo nhà thầu sẽ xử lý các khiếu nại một cách nghiêm túc và hành động nhanh chóng, thích hợp. - Không cơ chế khiếu nại sẽ thay thế các kênh được quy định bởi pháp luật hoặc thỏa ước lao động tập thể. <p>Bạo lực trên cơ sở giới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc làm của người lao động trong Dự án sẽ dựa trên cơ sở bình đẳng giới, không phân biệt đối xử đối với việc làm, tuyển dụng, điều kiện tuyển dụng (bao gồm việc làm, tiền lương và phúc lợi), chấm dứt hợp đồng và tiếp cận các khóa đào tạo nào liên quan đến giới. - Để giải quyết rủi ro nhóm dễ bị tổn thương (chẳng hạn như phụ nữ và người khuyết tật) bị loại khỏi cơ hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 - Nghị định số: 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động 1/12/2015

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<p>việc làm, Nhà thầu được yêu cầu tuyển dụng người thuộc các nhóm đó khi tuyển lao động phổ thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tuân thủ Luật bình đẳng giới, trong đó có các quy định về thời gian nghỉ thai sản và chăm sóc con đầy đủ và phù hợp; nhà vệ sinh phải có ngăn dành riêng cho nam hoặc nữ. - Nhà thầu sẽ giải quyết các vấn đề về bóc lột hoặc quấy rối tình dục tiềm tàng khi việc tuyển dụng hoặc giữ lại lao động nữ có tay nghề hoặc lao động phổ thông để làm việc trong dự án. 	
<p>15. Giảm thiểu rủi ro về An toàn và sức khỏe của cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các quy định tại Thông tư số 04/2017 / TT-BXD của Bộ Xây dựng về an toàn trong thi công. - Phối hợp với Chủ đầu tư và với chính quyền địa phương trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội, và thực hiện hiệu quả công tác vệ sinh công cộng và kiểm soát dịch bệnh nếu dịch bệnh bùng phát trong khu vực. - Không làm phiền hoặc gây rắc rối cho cộng đồng - Sử dụng đầm nén tĩnh khi nền đường được thi công gần khu vực có nhiều hộ dân và các công trình tạm yếu để hạn chế rung chấn. - Chiếu sáng vào ban đêm khu vực công cộng ngoài hàng rào công trường. - Hạn chế hoạt động xây dựng vào ban đêm. Nếu phải thi công ban đêm thì đảm bảo rằng công việc được lên lịch cẩn thận và cộng đồng được thông báo đầy đủ để thích ứng. <p>Rủi ro tai nạn giao thông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt rào chắn quanh các hố đào và các kênh mở, có phản quang và biển cảnh báo. Chiếu sáng đầy đủ khi tiến hành thi công vào ban đêm. - Hạn chế tốc độ phương tiện vận chuyển ở mức 20km/h trong phạm vi 200m tính từ công trường để giảm thiểu bụi và tiếng ồn. <p>Rủi ro của lực lượng an ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tuân theo quy trình đúng về tuyển dụng và duy trì lực lượng an ninh tại công trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 167/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội
<p>16. Quy trình xử lý khi có hiện vật phát lộ</p>	<p>Nếu trong khi thi công phát hiện thấy có hiện vật khảo cổ, di tích, di chỉ hay hiện vật, nghĩa trang và/hoặc các ngôi mộ riêng lẻ thì Nhà thầu sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dừng hoạt động thi công tại vị trí có hiện vật phát lộ; - Mô tả vị trí hoặc khu vực được phát hiện; - Bảo vệ hiện trường để phòng tránh bất kỳ hư hỏng hoặc mất mát nào của các đồ vật có thể di dời. Nếu hiện vật phát lộ là cổ vật hoặc di chỉ nhạy cảm có thể di dời được thì Nhà thầu bố trí người bảo vệ canh gác ban đêm cho đến khi cơ quan chức năng như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp quản; - Notify the Construction Supervision Consultant who in turn will notify responsible local or national authorities in charge of the Cultural Property of Viet Nam (within 24 hours or less); - Thông báo cho Tư vấn giám sát, đơn vị sẽ thông báo cho cơ quan chức năng ở địa phương hoặc quốc gia về Tài sản văn hóa (trong vòng 24 giờ hoặc sớm hơn); 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa (2002) - Luật Di sản văn hóa (2009) sửa đổi - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP sửa

Yêu cầu	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu	Quy định/tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chức năng ở địa phương hoặc quốc gia sẽ bảo vệ và giữ gìn địa điểm phát lộ cho tới khi đưa ra quyết định về các bước thích hợp tiếp theo. Có thể họ phải tiến hành đánh giá sơ bộ về các hiện vật đã phát lộ. Ý nghĩa và tầm quan trọng của các phát hiện được đánh giá theo các tiêu chí khác nhau liên quan đến di sản văn hóa; bao gồm các giá trị thẩm mỹ, lịch sử, khoa học hoặc nghiên cứu, kinh tế và xã hội; - Quyết định xử lý hiện vật phát lộ do cơ quan chức năng đưa ra, có thể dẫn tới sự thay đổi về bố trí mặt bằng công trường (nếu tìm thấy di chỉ văn hóa hoặc khảo cổ quan trọng và không thể di dời) để bảo tồn, gìn giữ, phục hồi và khôi phục; - Nếu di tích hoặc di chỉ văn hóa có giá trị cao, các chuyên gia khuyến nghị và cơ quan chức năng yêu cầu bảo tồn vị trí phát lộ thì Chủ Dự án sẽ điều chỉnh thiết kế để đáp ứng yêu cầu bảo tồn di tích; - Quyết định liên quan đến việc quản lý hiện vật sẽ được cơ quan chức năng thông báo bằng văn bản; Nhà thầu được tiếp tục thi công sau khi cơ quan chức năng về bảo vệ di sản cho phép. 	
<p>17. Thông tin liên lạc, tham vấn với cộng đồng và chính quyền địa phương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến thông tin Dự án đến các bên bị ảnh hưởng (ví dụ như chính quyền địa phương, doanh nghiệp và hộ gia đình bị ảnh hưởng, v.v.) thông qua các cuộc họp cộng đồng trước khi khởi công xây dựng. - Thông báo cho cộng đồng về kế hoạch thi công ít nhất hai tuần trước khi xây dựng. - Thông báo cho cộng đồng ít nhất năm ngày trước khi gây gián đoạn dịch vụ (cấp nước, điện, điện thoại, các tuyến xe buýt), phân luồng giao thông, thay đổi tạm thời lộ trình các tuyến xe buýt, nổ mìn và phá dỡ... qua các thông báo phát hành tại địa điểm thực hiện Dự án, trạm xe buýt và khu vực có các hộ gia đình/doanh nghiệp bị ảnh hưởng. - Cung cấp số điện thoại và tên người liên hệ để những người quan tâm có thể liên lạc khi muốn có thông tin về hoạt động trên công trường, tiến độ và kết quả của dự án - Duy trì giao tiếp, trao đổi thông tin cởi mở với chính quyền và cộng đồng địa phương; Nhà thầu thông báo và thống nhất với chính quyền địa phương (lãnh đạo phường, xã, trưởng thôn) về tiến độ thi công tại các vị trí hoặc thời điểm nhạy cảm (ví dụ: ngày lễ hội tôn giáo). - Công khai thông tin về nội dung bản ESCOP, quy tắc ứng xử của công nhân, sơ đồ sơ đồ công trình. Cung cấp thông tin, đặc biệt là thông tin kỹ thuật, bằng ngôn ngữ dễ hiểu với công chúng và dưới hình thức hữu ích cho cán bộ hoặc người dân quan tâm qua các bản tin hoặc công bố trong khi thực hiện Dự án. - Thi công có thể làm giảm diện tích công cộng mà người dân có thể tiếp cận. Nhà thầu cần tham vấn sớm với những người bị ảnh hưởng để tìm các giải pháp thay thế - Theo dõi các mối quan tâm của cộng đồng và các yêu cầu thông tin khi triển khai thực hiện Dự án. - Giải đáp qua điện thoại và thư từ bằng văn bản một cách kịp thời và chính xác. - Dựng bảng thông báo tại công trường để cung cấp thông tin về Dự án cũng như thông tin liên hệ của người quản lý công trường, của chuyên viên môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe để người bị ảnh hưởng có kênh bày tỏ mối quan tâm và đưa ra các đề xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 167/2013/ND-CP về xử phạt hành chính liên quan đến an ninh trật tự và an toàn

C – Các biện pháp giảm thiểu Rủi ro về An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp (OHS)

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng bao gồm

<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2017/TT-BXD quy định về an toàn công trình - Chi thị số 02/2008/CT-BXD về an toàn vệ sinh trong các đơn vị xây dựng - TCVN 5308-91: Quy chuẩn kỹ thuật về an toàn trong xây dựng - Chi thị số 02/2008/CT-BXD về an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ quan xây dựng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2017/TT-BXD quy định về an toàn lao động trong xây dựng - QCVN 18:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật về an toàn trong xây dựng - Hướng dẫn về Môi trường, an toàn và sức khỏe của WB - Tiêu chuẩn MTXH của WB
---	---

Đơn vị giám sát: CSC, PMU, IEMC, WB, chính quyền và cộng đồng địa phương

Bảng 3 – Các biện pháp giảm thiểu Rủi ro về An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp (OHS)

Thành tố OHS	Biện pháp kiểm soát, giảm thiểu
Sức khỏe thể chất và tâm thần của công nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn về kỹ năng sơ cứu, trang bị bộ sơ cứu cho công nhân và kỹ sư - Kiểm tra sức khỏe định kỳ về bệnh nghề nghiệp cho người lao động - Trang bị cho người lao động các bảo hộ cá nhân phù hợp với công việc của họ, như khẩu trang, găng tay, mũ bảo hiểm, giày/ ủng, kính bảo hộ, dây an toàn, tấm chắn mặt, mũ bảo hộ và giày an toàn v.v. Bắt buộc sử dụng khi làm việc, đặc biệt là khi làm việc trên cao và ở những khu vực nguy hiểm. Bảo trì BHLĐ đúng cách, gồm vệ sinh khi bị bẩn và thay thế khi bị hỏng hoặc mòn. Tập huấn định kỳ cho nhân viên nên bao gồm việc sử dụng BHLĐ - Hạn chế hoặc tránh làm việc trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt như quá nóng, mưa lớn, gió mạnh và sương mù dày đặc. - Cung cấp đủ ánh sáng khi thi công vào ban đêm. - Đặt các thiết bị và phương tiện phát ra tiếng ồn và trạm trộn bê tông ở cuối hướng gió và đủ xa các khu dân cư và lán trại sao cho tiếng ồn truyền đến khu dân cư/lán trại không vượt quá 70dBA. - Đảm bảo lán trại được cung cấp điện, nước sạch, các công trình vệ sinh. Cứ 25 công nhân phải có ít nhất một nhà vệ sinh, có phòng vệ sinh riêng cho nam và nữ. Giường ngủ phải có màn để phòng bệnh sốt xuất huyết. Không chấp nhận lều tạm. - Vệ sinh lán trại, nhà bếp, nhà tắm và khu vệ sinh thường xuyên, giữ vệ sinh tốt. Đặt thùng rác và thu gom rác thải hàng ngày ở lán trại. Định kỳ khơi thông mương thoát nước xung quanh lán trại. - Dừng mọi hoạt động thi công khi mưa bão, có tai nạn hoặc sự cố nghiêm trọng. - Bố trí lán nghỉ, nước uống, mái che, nhà vệ sinh cho công nhân sử dụng, tạo điều kiện làm việc an toàn, thuận tiện và vệ sinh trên công trường - Nhà thầu tuân thủ các yêu cầu và quy trình nêu trong Quy trình quản lý lao động (LMP) của Dự án. <p>Nhiệt độ môi trường làm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi dự báo thời tiết khi làm việc ngoài trời để nhận cảnh báo trước về thời tiết xấu và lên kế hoạch làm việc phù hợp.

	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh thời gian làm việc và nghỉ ngơi hợp lý. - Cung cấp chỗ nghỉ tạm thời trong khi làm việc. - Mang bảo hộ lao động. - Không để cơ thể mất nước bằng cách uống đủ nước hoặc đồ uống điện giải. Không dùng đồ uống có cồn.
<p>Sức khỏe cơ xương khớp – công việc nặng nhọc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn cho công nhân về kỹ thuật nâng và thao tác với vật liệu trong quá trình thi công xây dựng và phá dỡ, bao gồm việc đặt giới hạn trọng lượng mà từ ngưỡng đó trở lên thì có sự hỗ trợ từ máy móc hoặc nhiều người. - Bố trí mặt bằng công trường sao cho hạn chế được nhu cầu di chuyển bằng thủ công các vật nặng. Trang bị thiết bị thô sơ/cơ giới để hỗ trợ - Thực hiện các biện pháp kiểm soát hành chính vào quy trình làm việc, chẳng hạn như luân phiên và nghỉ giải lao. - Tập huấn cho công nhân về thay đổi tư thế khi mang vác, di chuyển vật - Bố trí ít nhất hai người khiêng vật nặng từ 20 kg trở lên
<p>Mối nguy từ vật chất tiếp xúc (bụi, khí độc, sinh vật có khả năng gây hại..)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mang đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp - Tắm rửa, vệ sinh cơ thể và quần áo sau khi tiếp xúc với bùn đất, xi măng, nguyên nhiên vật liệu... - Lưu trữ nhiên liệu, hóa chất tại vị trí nằm ở cuối hướng gió thịnh hành, cách khu dân cư/lán trại ít nhất 50 m, đặt trên nền không thấm nước, có mái che, gờ bao, biển cảnh báo. - Trước khi thi công, lập Kế hoạch ứng phó khẩn cấp trong trường hợp xảy ra sự cố tràn hóa chất/nhiên liệu. <p>Chất ăn mòn, chất ôxy hóa và chất phản ứng mạnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chất ăn mòn/oxy hóa/phản ứng mạnh phải được đặt cách xa vật liệu dễ cháy và các chất khác không tương thích (ví dụ axit so với bazơ, chất oxy hóa so với chất khử, nhạy cảm với nước so với dung dịch, v.v.). Lưu trữ tại khu vực thông thoáng, trong thùng chứa có dung tích phù hợp để giảm sự phản ứng khi bị tràn. - Công nhân thao tác với chất ăn mòn/oxy hóa/chất phản ứng mạnh phải được đào tạo kỹ lưỡng và được trang bị, sử dụng bảo hộ lao động phù hợp (găng tay, tạp dề, bộ đồ ướt, mặt nạ hoặc kính bảo hộ, v.v.) - Trang bị đủ vật tư sơ cứu tại chỗ khi sử dụng, thao tác hoặc lưu trữ hóa chất ăn mòn, oxy hóa hoặc phản ứng mạnh. Vật tư sơ cứu phải đặt ở vị trí dễ tiếp cận từ mọi phía. Phải có vòi nước gần vị trí thao tác để rửa mắt/xịt rửa trong trường hợp khẩn cấp.
<p>Làm việc trên cao</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp lan can và/hoặc rào chắn chịu được trọng lượng lớn - Sử dụng dây an toàn khi làm việc ở độ cao từ 2 mét trở lên hoặc ở bất kỳ độ cao nào có nguy cơ rơi ngã vào máy móc đang hoạt động, xuống nước hoặc các chất lỏng khác, vào các chất nguy hiểm hoặc qua một lỗ hổng trên bề mặt làm việc. - Lắp đặt biển báo, duy trì giám sát an toàn để cảnh báo về mức độ của nguy cơ rơi ngã. Bảo vệ, đánh dấu và cảnh báo, che phủ các lỗ hổng trên sàn, mái hoặc các hồ sâu dọc hành lang di chuyển. - Phải mang túi dụng cụ, không được tung, ném vật tư, dụng cụ và chất thải từ trên cao xuống hoặc ngược lại - Bố trí lưới chắn đỡ người, vật rơi nếu cần thiết <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">QCVN 18:2014</p> <p>- Công nhân làm việc trên cao phải:</p> </div>

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đảm bảo tiêu chuẩn về sức khỏe, có giấy chứng nhận của cơ quan y tế cấp. ▪ Sử dụng đầy đủ các trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân khi làm việc trên cao như: dây an toàn, mũ bảo hộ, ván lót, thang,... ▪ Không được bố trí phụ nữ có thai, đang cho con bú, trẻ em dưới 18 tuổi làm việc trên cao <ul style="list-style-type: none"> - Những giếng, hầm hố trên mặt bằng và lỗ trống trên các sàn tầng công trình phải được đậy kín hoặc rào ngăn chắc chắn. - Tại các vị trí sàn công tác hoặc lối đi lại trên cao nguy hiểm phải có lan can bảo vệ, lan can bảo vệ phải làm cao 1m và có ít nhất 2 thanh ngang có khả năng giữ người khỏi bị ngã. - Thang di động phải đảm bảo chắc chắn: chiều rộng chân thang ít nhất là 0,5m, thang không bị một, oằn cong khi đưa vào sử dụng, chiều dài của thang phải thích hợp với độ cao cần làm việc. Thang phải đặt trên mặt nền bằng phẳng, ổn định và chèn giữ chắc chắn; - Không tựa thang nghiêng với mặt phẳng nằm ngang lớn hơn 60° hoặc nhỏ hơn 45° - Khi nối dài thang phải dùng dây buộc chắc chắn và đầu thang phải neo buộc vào công trình; phải kiểm tra tình trạng an toàn chung của thang trước khi sử dụng. - Phải lót ván hoặc thang trên mái nhà lợp tole fibroximang hoặc tole nhựa để cho công nhân di chuyển, làm việc. Nghiêm cấm đi trực tiếp lên các tấm tole fibroximang, tole nhựa. - Khi làm việc trên mái có độ dốc lớn hơn 25° công nhân phải đeo dây an toàn, phải sử dụng thang gấp đặt qua bờ nóc để đi lại an toàn. - Không sử dụng giàn giáo, giá đỡ, nôi, thang khi không đáp ứng được những yêu cầu kỹ thuật và điều kiện an toàn lao động như không đầy đủ các móc treo, dây chằng hoặc được neo vào các bộ phận kết cấu kém ổn định như lan can, mái đua, ban công, v.V... cũng như vào các vị trí chưa tính toán để chịu được lực neo giữ. Khi sử dụng phải theo đúng chức năng của chúng. - Cấm đứng trên các kết cấu, cấu kiện lắp ráp chưa được ổn định chắc chắn, lối đi lại trên các bộ phận lắp ráp phải theo chỉ dẫn trong thiết kế. <p>Không uống rượu, bia, sử dụng các chất kích thích khác trước và trong quá trình làm việc trên cao.</p>	
<p>Thi công trên mặt nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khi công nhân cần vào và làm việc trên mặt nước trong phạm vi cách mép nước dưới 2 mét mà không được bảo vệ bởi kết cấu cố định nào (ví dụ: bờ sông), nhà thầu phải đánh giá hoặc rà soát rủi ro và thực hiện mọi biện pháp kiểm soát đã định trước khi bắt đầu công việc. Các biện pháp kiểm soát sau đây cần được xem xét khi tiến hành đánh giá rủi ro: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nếu khả thi, lắp đặt rào chắn tạm hoặc bảo vệ biên ngoài. ▪ Nếu khả thi, áp dụng biện pháp hạn chế/tránh ngã do trơn trượt ▪ Bố trí người có chuyên môn lắp vật chắn/vật cản để bảo vệ người bị ngã không rơi xuống nước. ▪ Bố trí người thứ 2 quan sát. ▪ Mặc áo phao. - Bố trí thiết bị nổi để sử dụng để cứu hộ như phao cứu sinh, vòng cứu sinh hoặc túi ném có dây thừng. 	
<p>Làm việc một mình hoặc trong không gian hạn chế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí lối ra vào, lên xuống (hành lang có lan can, thang, máy nâng... an toàn - Bố trí thông gió và lối vào cho cứu hộ tiếp cận không gian hạn chế, trong phạm vi có thể. Chừa khoảng không ở khu vực liền kề lối vào không gian hạn chế dành cho các hoạt động cứu hộ và khẩn cấp. - Trang bị dụng cụ phòng ngừa như bình khí thở, dây cứu sinh. Nhân viên an toàn canh gác bên ngoài không gian hạn chế và mang theo thiết bị cứu hộ và sơ cứu. - Trước khi công nhân vào không gian hạn chế để làm việc, họ phải có giấy phép, đã được tập huấn đầy đủ về kiểm soát nguy cơ khi làm việc trong không gian hạn chế, kiểm tra áp suất không khí, sử dụng và xác nhận tính khả dụng và toàn vẹn của BHLĐ. Ngoài ra, các phương án và thiết bị cứu hộ cứu nạn đầy đủ phải được xây dựng trước khi công nhân vào không gian hạn chế. 	

	<p>- Tránh sử dụng các thiết bị có đốt trong trong thời gian dài bên trong không gian hạn chế nơi các công nhân khác phải vào làm việc.</p>
<p>Công tác hàn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị kính bảo vệ mắt phù hợp như kính hàn và / hoặc tấm chắn mắt cả mặt cho nhân viên thực hiện hoặc hỗ trợ công tác hàn. Nên áp dụng biện pháp bổ sung như lắp các tấm chắn hàn xung quanh khu vực hàn (bằng tấm kim loại nhẹ, vải bạt hoặc ván ép) để ngăn ánh sáng hàn phát tán). Có thể cần sử dụng dụng cụ để tách hoặc loại bỏ khói độc hại tại nguồn. - Sử dụng các tấm chắn máy/chắn bắn và/hoặc bảo vệ mặt và mắt như kính an toàn có tấm chắn bên, kính bảo hộ và/hoặc tấm chắn toàn bộ mặt. Các Quy trình Vận hành An toàn Cụ thể (SOP) có thể được yêu cầu khi sử dụng các công cụ chà nhám và mài và/hoặc khi làm việc xung quanh các hóa chất lỏng. Thường xuyên kiểm tra các loại thiết bị này trước khi sử dụng để đảm bảo tính toàn vẹn cơ học. - Khi thực hiện công việc có thể gây nguy hiểm cho công nhân qua lại hoặc người qua đường thì áp dụng biện pháp hạn chế người qua lại hoặc phải sử dụng BHLĐ nếu vào khu vực này - Hỗ trợ những người phải đeo kính theo đơn sử dụng kính an toàn bên ngoài kính mắt theo đơn. - Thực thi các biện pháp phòng hộ, phòng cháy chữa cháy khi hàn hoặc cắt nóng bên ngoài vị trí khu vực hàn đã thiết lập, bao gồm 'Giấy phép làm việc nóng, bình chữa cháy/bình cứu hỏa dự phòng và duy trì đồng hồ báo cháy trong tối đa 1 giờ sau khi kết thúc hàn hoặc cắt nóng. Bắt buộc áp dụng quy trình đặc biệt đối với công việc nóng trên bồn chứa hoặc tàu chứa vật liệu dễ cháy <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">QCVN 3: 2011/BLĐTBXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - thợ hàn phải được đào tạo chuyên môn và huấn luyện về an toàn, có thể AT, VSLĐ. - thợ hàn phải được hướng dẫn cụ thể qui trình xử lý sự cố khi hàn. - thợ hàn phải sử dụng đầy đủ trang bị BHLĐ cho công việc hàn. - thợ hàn chỉ được phép tiến hành hàn ở nơi được phép hàn và đã thực hiện đầy đủ các biện pháp về an toàn lao động. Khi làm việc trên cao phải sử dụng dây đai an toàn bền nhiệt, có túi đựng dụng cụ, điện cụ và các vật cháy dở. - thợ hàn cắt không được tự ý sửa chữa thiết bị, mô hàn, mô cắt... - Tại các vị trí hàn, nếu chưa có biện pháp phòng chống cháy thì không được tiến hành công việc hàn điện. - Vỏ máy hàn, giá hàn, các chi tiết và kết cấu hàn phải được nối đất. - Khi di chuyển thiết bị hàn nhất thiết phải cắt chúng khỏi nguồn điện - Cấm tiến hành công việc hàn điện ở ngoài trời dưới mưa. - ở những tầng tiến hành hàn điện, hàn hơi và các tầng phía dưới (khi không có sàn chống cháy bảo vệ) phải dọn sạch các chất dễ cháy nổ trong bán kính không nhỏ hơn 5m, còn đối với vật liệu và thiết bị có khả năng bị nổ phải di chuyển đi nơi khác. - Khi cắt các bộ phận của kết cấu phải có biện pháp chống sụp đổ của các bộ phận được cắt. - Không được phép hàn cắt bằng ngọn lửa trần các thiết bị đang chịu áp lực hoặc đang chứa các chất cháy nổ, chất độc hại - Khi hàn điện, hàn hơi trong các thùng kín hoặc phòng kín phải tiến hành thông gió tốt. Tốc độ gió phải đạt được từ 0,3 đến 1,5m/giây. Đồng thời phải bố trí người ở ngoài quan sát để xử lý kịp thời khi có nguy hiểm. - Trước khi hàn trong các thùng kín, bể chứa có hơi khí độc phải kiểm tra nồng độ hơi khí đó. Chỉ sau khi đã được thông gió và không còn nguy cơ độc hại mới cho người vào làm việc - Khi hàn trong các thùng kín phải có đèn chiếu sáng đặt ở bên ngoài hoặc dùng đèn di động cầm tay, điện thế không lớn hơn 36V với điện xoay chiều và 48V với điện 1 chiều. - Chỉ được hàn trên cao sau khi đã có biện pháp chống cháy và biện pháp bảo đảm an toàn cho người làm việc, đi lại ở phía dưới. - Hàn cắt các bộ phận, thiết bị điện hoặc gắn các thiết bị điện đang hoạt động phải có biện pháp đề phòng điện giật. - Cấm sử dụng lưới nối đất, nối "không", các kết cấu xây dựng bằng kim loại, các thiết bị công nghệ không phải là đối tượng hàn làm dây dẫn mát. - Với mỗi một máy hàn phải được đóng cắt bằng cầu giao hoặc atomat riêng biệt </div>

	<ul style="list-style-type: none"> - Khi ngừng công việc hàn điện, phải cắt máy hàn ra khỏi lưới điện. - Khi kết thúc công việc hàn điện, ngoài việc cắt điện máy hàn ra khỏi lưới điện, dây dẫn với kim hàn cũng phải tháo khỏi nguồn và đặt vào giá bằng vật liệu cách nhiệt. - Hàn cắt các bộ phận, thiết bị điện hoặc gần các thiết bị điện đang hoạt động phải có biện pháp để phòng điện giật. - Cấm sử dụng lưới nối đất, nối "không", các kết cấu xây dựng bằng kim loại, các thiết bị công nghệ không phải là đối tượng hàn làm dây dẫn mát. 			
<p>Sử dụng Dụng cụ điện cầm tay</p>	<p>Cách bảo vệ và cách sử dụng DCĐCT an toàn</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo vệ mắt, 2. Bảo vệ tai: 3. Xác định dụng cụ thích hợp cho công việc. 4. Sử dụng các dụng cụ cầm tay đúng cách. 5. Mặc quần áo bảo hộ lao động phù hợp. </td> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <ol style="list-style-type: none"> 6. Kiểm tra dụng cụ thường xuyên. 7. Vệ sinh khu làm việc. 8. Biện pháp phòng ngừa bổ sung. 9. Cắt giữ đúng cách. 10. Bố trí đầy đủ ánh sáng cho công việc. </td> </tr> </table> <div style="border: 1px solid black; padding: 10px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">(QCVN 09 --2012 Bộ LĐTBXH) Quy định an toàn về Dụng cụ điện cầm tay (DCĐCT)</p> <p>Chỉ những người đã được huấn luyện về an toàn điện và sử dụng DCĐCT Mỗi DCĐCT phải có sổ theo dõi riêng. Không sử dụng DCĐCT trong môi trường dễ cháy, nổ. Trong môi trường có chứa nước nhỏ giọt, hoặc ở ngoài mưa, sương mù chỉ được vận hành những dụng cụ có cấu tạo kiểu chống tia nước, chống ngấm nước. Không để trẻ em và người không có nhiệm vụ lại gần khi vận hành DCĐCT. Đảm bảo an toàn về điện: Phích cắm của DCĐCT phải khớp với ổ cắm. Khi vận hành DCĐCT phải sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân: găng tay cách điện, ủng cách điện, thảm cách điện, kính bảo vệ mắt... Không sử dụng dây nguồn để mang, kéo hoặc rút phích cắm của DCĐCT. Giữ cho dây nguồn tránh xa nguồn nhiệt, dầu, các gờ sắc nhọn hoặc các bộ phận truyền động. Phải thử định kỳ cho các DCĐCT ít nhất 3 tháng 1 lần, kiểm tra cả hiện tượng chạm mát trên vỏ máy.</p> </div> <p>DCĐCT trước khi sử dụng phải kiểm tra các mục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra tính đồng bộ và độ chắc chắn của những chỗ ghép, gắn, nối các bộ phận của của máy (kiểm tra dây nguồn, ống bảo vệ dây, phích cắm, cách điện DCĐCT). • Xem xét bên ngoài của vỏ, tay cầm, nắp che chổi than... • Kiểm tra bộ phận cắt mạch có làm việc dứt khoát không. • Kiểm tra chạy không tải. • Không sử dụng những DCĐCT đã phát hiện thấy dù chỉ h hỏng nhỏ, không đảm bảo an toàn hoặc đã quá thời hạn kiểm tra định kỳ. <p>Quy định đảm bảo an toàn đối với các nguy hiểm cơ học</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cầm sử dụng chất kích thích trong khi vận hành DCĐCT. • Sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân thích hợp • Chú ý ngăn ngừa khởi động DCĐCT không chủ ý. • Phải đảm bảo tất cả các chìa vận hoặc dụng cụ sửa chữa đã được bỏ ra khỏi dụng cụ điện cầm tay trước khi cho nó hoạt động. • Không với quá xa khi sử dụng DCĐCT. Giữ thân người luôn ở tư thế cân bằng khi thao tác ở mọi thời điểm. • Với các DCĐCT có khối lượng lớn hơn 10kg, phải trang bị cơ cầu để nâng, treo dụng cụ khi làm việc. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo vệ mắt, 2. Bảo vệ tai: 3. Xác định dụng cụ thích hợp cho công việc. 4. Sử dụng các dụng cụ cầm tay đúng cách. 5. Mặc quần áo bảo hộ lao động phù hợp. 	<ol style="list-style-type: none"> 6. Kiểm tra dụng cụ thường xuyên. 7. Vệ sinh khu làm việc. 8. Biện pháp phòng ngừa bổ sung. 9. Cắt giữ đúng cách. 10. Bố trí đầy đủ ánh sáng cho công việc. 	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo vệ mắt, 2. Bảo vệ tai: 3. Xác định dụng cụ thích hợp cho công việc. 4. Sử dụng các dụng cụ cầm tay đúng cách. 5. Mặc quần áo bảo hộ lao động phù hợp. 	<ol style="list-style-type: none"> 6. Kiểm tra dụng cụ thường xuyên. 7. Vệ sinh khu làm việc. 8. Biện pháp phòng ngừa bổ sung. 9. Cắt giữ đúng cách. 10. Bố trí đầy đủ ánh sáng cho công việc. 			

	<ul style="list-style-type: none"> • Cắt nguồn điện trước khi tiến hành điều chỉnh, thay thế phụ kiện, tạm ngừng công việc hoặc cắt giữ DCĐCT. • Cắt DCĐCT ở xa tầm với của trẻ em. <p>Bảo quản và vận chuyển</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phải bảo quản ở nơi khô ráo và theo yêu cầu của nhà cung cấp • Nơi cất, giữ dụng cụ điện cầm tay phải có giá, giàn ngăn để đặt máy. • Cắm xếp chồng DCĐCT trong trạng thái không có bao gói. • Khi vận chuyển DCĐCT, phải chú ý các biện pháp bảo vệ tránh làm hỏng dụng cụ. <p>Sửa chữa và bảo dưỡng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phải thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng DCĐCT. • Sau khi sửa chữa mỗi dụng cụ phải được thử lại theo tiêu chuẩn tương ứng của bộ TCVN 7996 phần 2 (IEC 60745-2) • DCĐCT phải được bảo trì bởi người sửa chữa đã qua đào tạo và chỉ sử dụng các bộ phận thay thế tương tự. <p>Khi DCĐCT đang làm việc cấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dùng tay cầm vào đầu công tác, đầu cắt của nó. • Lắp hay tháo đầu công tác trước khi ngừng hoàn toàn chuyển động quay. • Dùng tay thu dọn phoi ở vùng dưới đầu mũi khoan đang quay. • Đấu điện vào lưới bằng cách xoắn dây. • Tháo lớp vỏ bảo vệ bao che phần cắt của nó. • Làm việc ngoài trời dưới mưa. • Để dây dẫn điện tiếp xúc với cáp điện có bề mặt nóng, ẩm hay dính dầu. <p>Nên</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khi ngừng làm việc dù chỉ trong chốc lát, khi bị cúp điện đột xuất hay kết thúc công việc nhất thiết phải ngắt DCĐCT khỏi lưới • -Tại những vị trí nguy hiểm về điện nên tổ chức làm việc thành từng nhóm có từ hai người trở lên • -Khi kết thúc công việc phải cất DCĐCT vào nơi quy định
<p>Vấp ngã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt dây điện và dây thừng ở các khu vực chung và hành lang có đánh dấu. - Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, giày chống trượt. - Hạn chế việc tạo ra các khu vực dốc và hố sâu trên công trường. - Thường xuyên dọn dẹp mảnh vụn và chất lỏng tràn ra bề mặt.
<p>Phương tiện di chuyển trong và ngoài công trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu Nhà sản xuất thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trước và trong khi chuyển đến chân công trình, đặc biệt là chằng buộc chắc chắn và trong khi bốc xếp, bố trí người lái có kinh nghiệm và đủ sức khỏe, xác định lộ trình thuận tiện khi vận chuyển các cấu kiện nặng, cồng kềnh - Đặt cảnh báo, hướng dẫn, hạn chế tiếp cận khu vực dỡ cấu kiện ở công trường - Lên kế hoạch và điều hướng giao thông, đặt giới hạn tốc độ và có người giám sát được đào tạo mặc áo phản quang hoặc áo khoác ngoài để điều hướng giao thông. - Sử dụng thiết bị nâng được bảo trì tốt và kiểm tra phù hợp với tải trọng - Giới hạn tốc độ trên công trường.

<p>Cháy nổ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lưu trữ chất dễ cháy xa nguồn lửa và các chất oxy hóa. Khu vực lưu trữ chất dễ cháy phải: - Cách xa khu dân cư và lán trại công nhân. - Có thông gió tự nhiên hoặc thụ động ở sàn và trần. - Có bảo vệ chống tia lửa. - Được trang bị thiết bị chữa cháy. - Xác định và dán nhãn các khu vực có nguy cơ cháy tiềm ẩn để thông báo về các quy định cụ thể (ví dụ: cấm hút thuốc/sử dụng điện thoại di động hoặc các thiết bị có khả năng tạo tia lửa khác). - Tổ chức tập huấn cụ thể cho công nhân về cách xử lý vật liệu dễ cháy và phòng chữa cháy. - Giới hạn tốc độ trên công trường. - Tập huấn về phòng cháy chữa cháy cho công nhân, trang bị bình chữa cháy trên công trường và lán trại.
<p>Điện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt an toàn đường dây điện tại văn phòng và công trường, không đặt các mối nối lên mặt đất hoặc mặt nước. Dây điện phải có phích cắm. Bảng điện lắp ngoài nhà phải đặt trong hộp bảo vệ. - Đánh dấu tất cả các thiết bị điện và đường dây điện đang hoạt động bằng các cảnh báo. - Kiểm tra tất cả các dây nguồn, cáp và dụng cụ cầm tay để phát hiện các vết sòn hoặc dây bị hở. Tuân theo các khuyến nghị của nhà sản xuất về điện áp hoạt động tối đa cho phép của dụng cụ cầm tay. - Cách điện/tiếp đất tất cả các thiết bị điện được sử dụng trong môi trường ẩm ướt hoặc ướt; sử dụng thiết bị có mạch được bảo vệ bằng cầu dao. - Bảo vệ dây điện và dây nối dài khỏi hư hại bởi giao thông bằng cách che phủ hoặc treo chúng lên trên cao ở khu vực có giao thông. - Dán nhãn phù hợp tại các vị trí có thiết bị điện cao thế ('nguy hiểm điện'). - Thiết lập khu vực "Cấm vào" xung quanh hoặc dưới các đường dây điện cao thế. - Nhận dạng chi tiết và đánh dấu tất cả các dây điện ngầm trước khi tiến hành bất kỳ công việc đào đất nào. <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p style="text-align: center;">QCVN 2018: 2014/BXD; QCVN 01:2008/BCT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các dây dẫn phục vụ thi công phải là dây có bọc cách điện; phải mắc trên cột hoặc giá đỡ chắc chắn; phải ở độ cao ít nhất là 2,5 m đối với mặt bằng thi công và 5,0 m đối với nơi có xe cộ qua lại. Các dây điện có độ cao dưới 2,5 m kể từ mặt nền hoặc mặt sàn thao tác, phải dùng dây cáp bọc cao su cách điện. - Không được để dây dẫn điện thi công hoặc các dây điện hàn tiếp xúc với các bộ phận dẫn điện của các kết cấu của công trình. - Các thiết bị đóng ngắt điện, cầu dao... phải đặt trong hộp kín, đặt nơi khô ráo, an toàn và thuận tiện cho thao tác và xử lý sự cố - Tất cả các phần kim loại của thiết bị điện, các thiết bị không ngắt điện, thiết bị bảo vệ có thể có điện, khi bộ phận cách điện bị hỏng mà người có khả năng chạm phải, đều phải được nối đất hoặc nối không theo quy nh hiện hành về nối đất và nối không các thiết bị điện không được sử dụng đèn chiếu sáng cố định để làm đèn cầm tay - Không cho phép sử dụng các nguồn điện để làm lán rào bảo vệ công trường. - Chỉ được nối các động cơ điện, dụng cụ điện, đèn chiếu sáng và các thiết bị khác vào lưới điện bằng các phụ kiện quy định. Không được đấu ngoặc, xoắn các đầu dây điện. - Trường hợp mất điện phải cắt cầu dao để đề phòng các động cơ điện khởi động bất ngờ khi có điện trở lại. Không được đóng điện đồng thời cho một số thiết bị dùng điện bằng cùng một thiết bị đóng ngắt. </div>

<p>Phòng ngừa, ứng phó, báo cáo sự cố/tai nạn</p>	<p>Lập kế hoạch ứng phó khi có sự cố; tăng cường phổ biến và hướng dẫn cho nhân viên và công nhân về kỹ năng phòng chống và ứng phó với tai nạn lao động</p> <p>Báo cáo sự cố</p> <p>Nhà thầu phải thông báo kịp thời cho PMU và CSC về bất kỳ sự cố hoặc tai nạn nào được cho là đã hoặc có khả năng gây ra tác động tiêu cực đáng kể đến môi trường, cộng đồng bị ảnh hưởng, cư dân, nhân viên của Chủ đầu tư hoặc Nhà thầu. Bao gồm nhưng không giới hạn bởi những nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Sự cố hoặc tai nạn dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng. ▪ Tác động tiêu cực đáng kể hoặc làm hư hại tài sản cá nhân. ▪ Tác động tiêu cực đáng kể đến môi trường không khí, đất và nước. ▪ Bất kỳ cáo buộc nào liên quan đến bóc lột hoặc quấy rối tình dục. <p>- Khi biết có bất kỳ một cáo buộc, sự cố hoặc tai nạn nào thì Nhà thầu phải thông báo ngay cho CSC về sự cố hoặc tai nạn đó, kể cả các sự việc xảy ra đối với Nhà thầu phụ hoặc nhà cung cấp chính của dự án. Nhà thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu phụ hoặc nhà cung cấp chính thông báo ngay lập tức cho Nhà thầu về sự cố hoặc tai nạn</p>
--	---

TCVN 4244:2005 AN TOÀN THIẾT BỊ NÂNG

(cần trục ô tô/bánh hơi/bánh xích/tháp/chân đế/máy xúc/đường sắt/công xôn, cầu trục và cổng trục các loại, các loại máy nâng, các loại bộ phận mang tải)

Tất cả các thiết bị nâng phải kiểm định an toàn trước khi đưa vào sử dụng, chỉ được sử dụng theo đúng tính năng, tác dụng và đặc tính kỹ thuật do nhà chế tạo quy định

Trước khi sử dụng thiết bị nâng:

- 1- Kiểm tra sổ bàn giao máy giữa người vận hành ca trước với người nhận ca sau.
- 2- Kiểm tra, khắc phục các hư hỏng tồn tại.
- 3- Trước khi cho thiết bị nâng hoạt động phải kiểm tra tình trạng kỹ thuật của các cơ cấu và chi tiết quan trọng. Nếu phát hiện có hư hỏng phải khắc phục xong mới được đưa vào sử dụng.
- 4- Phát tín hiệu cho những người xung quanh biết trước khi cho các cơ cấu hoạt động
- 5- Kiểm tra trọng lượng của tải, cách xếp buộc móc tải và thống nhất cách buộc móc tải, các ký tín hiệu khi thao tác với người xếp buộc tải.

Trong quá trình sử dụng thiết bị nâng không cho phép:

- Người lên, xuống TBN khi TBN đang hoạt động.

Trong quá trình sử dụng thiết bị nâng:

- Phải đảm bảo lối đi tự do cho người điều khiển TBN khi điều khiển bằng nút bấm từ mặt đất hoặc sàn nhà.
- Khi TBN di động đang làm việc các lối lên và ra đường ray phải chắn phải được rào chắn.
- Cấm người ở trên hành lang của TBN khi chúng đang hoạt động. Chỉ cho phép các công việc vệ sinh, tra dầu mỡ, sửa chữa khi TBN khi đã thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn (Phòng ngừa ngã, điện giật, vật rơi...).
- Đơn vị sử dụng phải quy định và tổ chức thực hiện hệ thống trao đổi tín hiệu giữa người buộc móc tải với người điều khiển TBN. Tín hiệu sử dụng phải được quy định cụ thể và không thể lẫn được với các hiện tượng khác xung quanh.
- Khi người sử dụng TBN không nhìn thấy tải trong suốt quá trình nâng hạ và di chuyển tải phải bố trí người đánh tín hiệu.
- Khi nâng chuyên tải ở gần các công trình, thiết bị và chướng ngại vật phải đảm bảo an toàn cho công trình, thiết bị ... và những người ở gần chúng
- Các TBN làm việc ngoài trời phải ngừng hoạt động khi tốc độ gió lớn hơn tốc độ gió cho phép theo thiết kế của thiết bị đó.
- Đối với thiết bị nâng làm việc ngoài trời không cho phép treo Pa nô, áp phích, khẩu hiệu hoặc che chắn làm tăng diện tích cản gió của thiết bị.
- Phải xiết chặt các thiết bị kẹp ray, thiết bị chống tự dịch chuyển của các cần trục tháp, cổng trục, cần trục chân đế khi kết thúc làm việc hoặc khi tốc độ gió vượt tốc độ gió cho phép. Khi có bão phải có biện pháp gia cố thêm đối với các loại máy trục nói trên.

<ul style="list-style-type: none"> ▪ Người ở trong bán kính quay của cần trục. ▪ Người ở trong vùng hoạt động của TBN mang tải bằng nam châm, chân không hoặc gầu ngoàm. ▪ Nâng, hạ và chuyển tải khi có người đứng ở trên tải. ▪ Nâng tải trong tình trạng tải chưa ổn định hoặc chỉ móc ở một bên của móc kép. ▪ Nâng tải bị vùi xuống đất, bị các vật khác đè lên, bị liên kết bằng bu lông hoặc bằng bê tông với các vật khác. ▪ Dùng TBN để lấy cáp hoặc xích buộc tải đang bị vật đè lên. ▪ Đưa tải qua lỗ cửa sổ hoặc ban công khi không có sàn nhận tải. ▪ Chuyển hướng chuyển động của các cơ cấu khi cơ cấu chưa dừng hẳn. ▪ Nâng tải lớn hơn sức nâng cho phép tương ứng với tầm với và vị trí của chân chống phụ của cần trục. ▪ Cầu với, kéo lê tải. ▪ Vừa dùng người đẩy hoặc kéo tải vừa cho cơ cấu nâng hạ tải. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ được phép hạ tải xuống vị trí đã định nơi loại trừ được khả năng rơi, đổ hoặc trượt. Chỉ được phép tháo bỏ dây treo kết cầu, bộ phận lắp giáp khỏi móc khi các kết cấu và bộ phận đó đã được cố định chắc chắn và ổn định. - Trước khi hạ tải xuống hào, hố, giếng, hầm sâu... phải hạ móc không tải xuống vị trí thấp nhất để kiểm tra số vòng cáp còn lại trên tang. Nếu số vòng cáp còn lại trên tang từ 2 vòng trở lên thì mới được phép nâng hạ tải. - Phải ngừng hoạt động của TBN khi: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phát hiện những vết nứt ở những chỗ quan trọng của kết cấu kim loại. ▪ Phát hiện biến dạng dư của kết cấu kim loại. ▪ Phát hiện phanh của bất kỳ cơ cấu nào bị hỏng. ▪ Phát hiện móc, cáp, ròng rọc, tang bị mòn quá giới hạn cho phép. Bị rạn nứt hoặc hư hỏng khác. ▪ Phát hiện đường ray của TBN hư hỏng hoặc không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Khi bốc, xếp tải lên các phương tiện vận tải phải đảm bảo độ ổn định của phương tiện vận tải. - Người buộc móc tải chỉ được phép đến gần tải khi tải đã hạ đến độ cao không quá 1 mét tính từ mặt sàn chỗ người buộc móc tải đứng. - TBN phải được bảo dưỡng định kỳ. Phải sửa chữa, thay thế các chi tiết, bộ phận đã bị hư hỏng, mòn quá tiêu chuẩn cho phép - Khi sửa chữa thay thế các bộ phận của TBN phải có các biện pháp đảm bảo an toàn. Sau khi thay thế sửa chữa các bộ phận, chi tiết quan trọng phải tiến hành kiểm tra và thử TBN trước khi đưa vào sử dụng. - Cấm để treo tải khi máy trục, thang máy ngừng hoạt động, nghỉ giải lao giữa ca, hoặc bị mất điện. Trường hợp này có thể hạ tải bằng cách nhả phanh từ từ an toàn. - Không để người không có nhiệm vụ sử dụng thiết bị. Khi rời ca bin điều khiển hoặc vị trí điều khiển của thiết bị người điều khiển thiết bị phải cắt điện hoặc rút chìa khóa điện. - Phải ngắt điện vào thiết bị hoặc ngừng động cơ dẫn động khi tiến hành các công việc: Bảo dưỡng, sửa chữa, điều chỉnh phanh, khi thực hiện các công tác kiểm tra kỹ thuật...(cắm đóng điện máy đang sửa, ngày ...tháng ...năm ...) tại cầu dao điện, ca bin điều khiển và các cửa tầng đối với thang máy. - Phải chọn dây cáp, xích tương ứng với tải trọng và luôn cáp theo đúng thiết kế của thiết bị. - Khi nâng tải có trọng lượng gần bằng tải trọng cho phép của thiết bị thì phải nâng thử lên độ cao $\leq 300\text{mm}$ dừng lại kiểm tra tình trạng làm việc của các cơ cấu phanh hãm và thử khả năng làm việc của thiết bị, độ ổn định của các cơ cấu. Nếu không đảm bảo an toàn thì phải hạ tải xuống để xử lý. - Trong quá trình tháo lắp sửa chữa thiết bị nâng, thang máy phải xác định vùng nguy hiểm và có biển báo cấm người không có nhiệm vụ đi vào khu vực đó nhằm đề phòng rơi cạ lê, búa...và các sự cố nguy hiểm khác. - Công nhân móc tải phải biết: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm về cấu tạo của thiết bị nâng mà mình phục vụ. ▪ ước tính được trọng tải của vật nâng. ▪ Chọn cáp xích phù hợp với tải. ▪ Cách buộc tải và treo tải lên móc. ▪ Qui định tín hiệu với công nhân vận hành thiết bị nâng. ▪ Xác định được vùng nguy hiểm của thiết bị nâng. ▪ Công nhân vận hành thiết bị nâng, thang máy phải biết <ul style="list-style-type: none"> ○ cấu tạo và công dụng của tất cả các bộ phận, cơ cấu của thiết bị nâng mà mình điều khiển. ○ Biết điều khiển tất cả các cơ cấu. ○ Biết các loại dầu mỡ, cách tra dầu mỡ cho các chi tiết của thiết bị nâng. ○ Biết tiêu chuẩn loại bỏ cáp và biết cách xác định chất lượng phù hợp của cáp.
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Biết cách móc tải an toàn. ○ Biết trọng tải cho phép của thiết bị nâng và thang máy mà mình điều khiển. ○ Biết ước tính trọng lượng của tải ○ Biết kiểm tra hoạt động của các cơ cấu và thiết bị an toàn. ○ Biết kiểm tra hoạt động của phanh và biết cách điều chỉnh phanh. ○ Biết tín hiệu trao đổi với công nhân móc tải. ○ Biết xác định vùng nguy hiểm của thiết bị nâng... ○ Biết xử lý các sự cố hay xảy ra như mất điện, thang dừng đột ngột, <ul style="list-style-type: none"> - Khi nâng chuyên các vật liệu rời hoặc lỏng phải có thùng chứa chuyên dùng. Nếu câu vật liệu nhiều thanh khúc phải buộc thành bó chắc chắn tránh rơi vãi. - Đối với các thiết bị nâng đặt ngoài trời hoặc sử dụng động cơ điện phải có cọc tiếp địa đảm bảo điện trở < 100. Thiết bị nâng làm việc trong trạm biên thê, đường dây tải điện phải tuy điện áp lưới điện mà đóng cọc tiếp địa cho thiết bị và đóng cọc tiếp địa cho lưới điện phù hợp. - Công nhân điều khiển thiết bị nâng, thang máy không được phép ra khỏi thiết bị khi đang hoạt động. Không được tiên hành bất kỳ một công tác nào khác ngoài công những việc có liên quan tới công việc điều khiển hoạt động của thiết bị. - Cấm dùng cơ cấu để nâng người nếu thiết bị không được thiết kế để nâng người. - Nếu trên cùng một đường ray lắp đặt từ 2 thiết bị nâng trở lên phải có biện pháp an toàn để loại trừ khả năng chúng va chạm vào nhau trong quá trình sử dụng. - Khi hạ tải vào vị trí đã định không được để người công nhân móc tải đứng giữa tải và các công trình, vật tự, thiết bị máy, mà phải đứng ở phía có lối đi lại tự do. Tránh chèn kẹp người, tay, chân ... - Với hàng và các thiết bị vật tự. - Khi câu chuyển tải từ vị trí này tới vị trí khác chỉ nên nhấc tải cao hơn so với các chướng ngại vật khác từ 500 - 800m m. - Vị trí đặt cần trục ô tô, cần trục bánh xích, bánh lốp phải đảm bảo - Phải có biện pháp chống sụt, lún cho mặt nền thiết bị đứng làm việc trước khi đưa thiết bị vào. - Cấm uống rượu, bia trước và trong khi sử dụng thiết bị nâng, thang máy, hoặc làm các công việc có liên quan đến thiết bị nâng, thang máy. - Không được dùng cơ cấu phanh bảo hiểm, cơ cấu hạn chế hành trình thay cho cơ cấu dừng, khi cơ cấu phanh bảo hiểm, role hạn chế tác động hoặc có sự cố phải thực hiện cắt cầu dao điện trước khi thực hiện các thao tác điều chỉnh, sửa chữa. - Khi hết ca làm việc: Người điều khiển thiết bị nâng, thang máy phải: <ul style="list-style-type: none"> - Đưa thiết bị nâng về vị trí ổn định nhất, an toàn nhất. <ul style="list-style-type: none"> ▪ Móc câu, thùng chứa hàng được treo lên vị trí cao nhất hoặc về vị trí thiết kế qui định. ▪ Ghi vào sổ giao bàn giao ca tình trạng kỹ thuật của máy và những điều cần chú ý cho người nhận ca sau. ▪ Hết ca làm việc phải vệ sinh buồng máy, các cửa tầng phải kiểm tra để không còn người trong ca bin. <p>Thực hiện các biện pháp an toàn cho thiết bị: cắt điện, khóa cửa, kẹp ray ...</p>
--	--

YÊU CẦU KHI SỬ DỤNG GIÀN GIÁO THÉP (QCVN 18: 2014/BXD; TCVN 6052: 1995; TCXDVN 296: 2004)		
Yêu cầu	Kiểm tra kỹ thuật giàn giáo	Không
<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các loại giàn giáo, giá đỡ phải được thiết kế, thi công, lắp dựng, nghiệm thu và bảo dưỡng đảm bảo an toàn. - Tuân theo chỉ dẫn, quy định, yêu cầu kỹ thuật được ghi hoặc kèm theo chứng chỉ xuất xưởng của nhà sản xuất - Tháo dỡ giàn giáo, giá đỡ phải được tiến hành theo chỉ dẫn trong thiết kế hoặc chứng chỉ xuất xưởng. Khu vực đang tháo dỡ phải có rào ngăn, biển cấm người và phương tiện qua lại. - Khi giàn giáo cao hơn 12 m phải làm cầu thang đi trong một khoang giàn giáo - Chiều rộng sàn công tác của giàn giáo không được dưới 1 m. Khi vận chuyển vật liệu trên sàn công tác bằng xe đẩy tay thì chiều rộng sàn không được nhỏ hơn 1,5 m - Giàn giáo phải có lan can cao ít nhất 1 m và có ít nhất 2 thanh ngang có khả năng giữ người khỏi bị ngã. - Các lối đi qua lại phía dưới giàn giáo và giá đỡ phải có che chắn bảo vệ phía trên - Giàn giáo, giá đỡ gần các hố đào, đường đi, gần phạm vi hoạt động của máy trục phải có biện pháp đề phòng các vách hố đào bị sụt lở hoặc các phương tiện vận chuyển va chạm làm đổ, gãy giàn giáo, giá đỡ. - Khi lắp dựng, sử dụng giàn giáo, giá đỡ ở gần đường dây tải điện cần có biện pháp thật nghiêm ngặt đảm bảo an toàn về điện cho người lao động. - Giàn giáo, giá đỡ có độ cao đến 4 m chỉ được phép đưa vào sử dụng sau khi được cán bộ kỹ thuật nghiệm thu và ghi vào nhật ký thi công; cao trên 4 m thì chỉ được phép sử dụng sau khi được nghiệm thu theo quy định về quản lý chất lượng - Khi dựng giàn giáo cao hơn 4 m phải làm hệ thống chống sét theo chỉ dẫn của thiết kế. Trừ trường hợp giàn giáo dựng lắp trong phạm vi được bảo vệ bởi hệ thống chống sét đã có - Hàng ngày, trước khi làm việc, CBKT phải kiểm tra lại tình trạng của tất cả các bộ phận kết cấu của giàn giáo và giá đỡ - Sau khi ngừng thi công trên giàn giáo, giá đỡ một thời gian dài (trên một tháng) nếu muốn tiếp tục thi công phải tiến hành nghiệm thu lại theo quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Dung sai đường kính ống thép chế tạo giáo không được phép lớn hơn $\pm 0,5$mm. - Độ cong ống không lớn hơn 1mm/1000mm chiều dài ống. - Bề mặt ống không có vết lõm sâu hơn 1mm. - Tổng diện tích các vết lõm trên 1m chiều dài ống không lớn 100mm'. - Trong phạm vi chiều dài 120mm ở các đầu ống đứng không cho phép các vết lõm có chiều sâu lớn hơn 0,5mm. - Các mối hàn phải đặc, chắc, không cháy, rỗ, thủng. - Giàn giáo phải đủ cứng vững, có khả năng lắp lẫn. - Các chi tiết khóa giáo, kích chân giáo, kích đầu giáo phải đảm bảo đúng kỹ thuật, lắp đặt dễ dàng và tin cậy. - Giàn giáo phải được sơn, mạ chống rỉ. Phải có biện pháp đặc biệt đối với giàn giáo làm việc ở môi trường có khả năng ăn mòn lớn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không được tháo dỡ giàn giáo, giá đỡ bằng cách giật đổ. - Không được dựng lắp, tháo dỡ hoặc làm việc trên giàn giáo, giá đỡ khi trời mưa to, giông bão hoặc gió từ cấp 5 trở lên. Khi tạnh mưa, muốn trở lại tiếp tục làm việc phải kiểm tra lại giàn giáo, giá đỡ theo quy định tại 2.8.1.16 và phải có biện pháp chống trượt ngã. - Không được sử dụng giàn giáo, giá đỡ, thang không đúng chức năng sử dụng của chúng - Không được sử dụng giàn giáo, giá đỡ được lắp kết hợp từ các loại, dạng khác nhau hoặc sử dụng nhiều loại mà không có thiết kế riêng. <p>KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG GIÀN GIÁO KHI</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đầy đủ các móc neo, dây chằng hoặc chúng được neo vào các bộ phận kết cấu kém ổn định như lan can, mái đua, ban công... cũng như vào các vị trí chưa tính toán để chịu được lực neo giữ; - Có biến dạng, rạn nứt, mòn, gỉ hoặc thiếu các bộ phận - Các cột giàn giáo và các khung đỡ đặt trên nền kém ổn định, có khả năng bị trượt, lở hoặc đặt trên những bộ phận hay kết cấu nhà, công trình mà không được xem xét, tính toán đầy đủ để đảm bảo chịu lực ổn định - Không được xếp tải lên giàn giáo, giá đỡ ngoài những vị trí đã quy định hoặc vượt quá tải trọng theo thiết kế hoặc chứng chỉ xuất xưởng của

D- Quy trình Quản lý lực lượng lao động của Nhà thầu và Quy tắc ứng xử của Công nhân

Quy trình quản lý lao động (LMP) đã được xây dựng và trình bày trong phụ lục của ESIA. LMP nhằm giải quyết các tác động đến và của lực lượng lao động và điều kiện làm việc trong dự án. LMP xác định các rủi ro liên quan đến dự án và các yêu cầu chính đối với người lao động giúp PMU và Nhà thầu xác định các nguồn lực cần thiết để giải quyết các vấn đề lao động trong dự án. LMP sẽ cho phép các bên liên quan đến dự án, ví dụ như cán bộ PMU, nhân sự của nhà thầu và nhà thầu phụ, hiểu rõ các yêu cầu về lao động. LMP là tài liệu sống, được lập trong quá trình chuẩn bị dự án, sẽ được rà soát và cập nhật trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án. Một số yêu cầu chính nêu trong LMP đã được lồng ghép vào trong phụ lục này.

Nhà thầu phải ký hợp đồng lao động với tất cả công nhân kể cả lao động phổ thông theo Luật lao động (thời gian làm việc từ 3 tháng). Nhà thầu có trách nhiệm tập huấn đầy đủ cho tất cả nhân viên theo mức độ trách nhiệm của họ đối với các vấn đề môi trường, sức khỏe và an toàn.

Tiêu chí lán trại/chỗ ở của công nhân:

Các địa điểm dự án đều nằm trong đô thị, do đó, giống như nhiều dự án khác trong khu vực, các nhà thầu dự kiến sẽ thuê nhà dân tại địa phương gần các công trường để lưu trú. Những ngôi nhà của người dân địa phương này cơ bản được trang bị đầy đủ điện, cấp nước và các công trình phụ trợ vệ sinh khác, đảm bảo điều kiện sống cho người lao động. Tuy nhiên, tại mỗi công trường, nhà thầu cũng sẽ phải thiết lập lán trại tại chỗ để giữ an ninh và trật tự cho công trường. Sau đây là các tiêu chí chung để thiết lập lán trại tại chỗ với số công nhân ước tính như vậy:

- Đặt ở vị trí an toàn, không bị ngập khi mưa lớn, cách nguồn nước ít nhất 100 m, không đặt ở nơi địa hình dốc, được chính quyền và cộng đồng địa phương chấp thuận
- Chỗ ở chỗ ở an toàn, tiện nghi và thoải mái và hợp vệ sinh;
- Nơi ở được trang bị đầy đủ các điều kiện: cấp điện, cấp nước, nhà bếp, nơi ngủ, khu vệ sinh và khu tắm giặt (riêng cho nam và nữ), trang bị bình chữa cháy; phòng ngủ có màn chống muỗi và côn trùng; được trang bị tủ thuốc sơ cứu. Có bể tự hoại để xử lý sơ bộ trước khi thải ra hệ thống thoát nước của thành phố và được tiếp cận thu gom chất thải rắn sinh hoạt.
- Trang bị tủ thuốc với các vật tư tiêu chuẩn để sơ cứu và được kiểm tra, bổ sung định kỳ.

Quy tắc ứng xử của Công nhân

Quy tắc ứng xử phải được viết bằng ngôn ngữ đơn giản, ký bởi mỗi người lao động để chỉ ra rằng họ: (i) Nhận được một bản sao; (ii) đã được nghe giải thích về bộ quy tắc; (iii) • Chấp nhận rằng tuân thủ Quy tắc ứng xử này là một điều kiện của việc làm và; (iv) Hiểu rằng vi phạm Quy tắc có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, bao gồm cả việc sa thải hoặc đưa ra các cơ quan luật pháp.

Bộ quy tắc ứng xử này sẽ bao gồm tối thiểu, nhưng không giới hạn bởi, các biện pháp sau:

Bảng 4 – Quy tắc ứng xử của Công nhân

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÔNG NHÂN	
Tuân thủ:	
-	Tuân thủ các yêu cầu sức khỏe và an toàn hiện hành (bao gồm cả việc trang bị các dụng cụ bảo hộ cá nhân theo quy định, ngăn ngừa các tai nạn có thể tránh được và có trách nhiệm báo cáo các điều kiện hoặc thực tiễn gây nguy cơ an toàn hoặc đe dọa đến môi trường).
-	Ưu tiên sử dụng lao động địa phương;
-	Không phân biệt đối xử (ví dụ dựa trên tình trạng gia đình, dân tộc, chủng tộc, giới tính, tôn

- giáo, ngôn ngữ, tình trạng hôn nhân, sinh, tuổi, khuyết tật, hoặc chế độ chính trị)
- Tương tác với các thành viên cộng đồng với thái độ tôn trọng và không phân biệt đối xử
- Tôn trọng phong tục, tập quán của người dân địa phương;
- Sử dụng bảo hộ lao động trong thời gian làm việc
- Mang trang phục phù hợp và duy trì vệ sinh cá nhân;
- Giữ vệ sinh tại nơi ở;
- Chỉ được hút thuốc trong khu vực quy định;
- Bảo vệ trẻ em (bao gồm cả việc cấm lạm dụng, phi bạo hoặc hành vi không thể chấp nhận được với trẻ em, hạn chế tương tác với trẻ em và đảm bảo sự an toàn của trẻ trong khu vực dự án)
- Người lao động được tiếp cận với nguồn cung cấp nước uống và các phương tiện vệ sinh phù hợp do người sử dụng lao động cung cấp chứ không phải các khu vực công cộng.
- Tránh mâu thuẫn về quyền lợi (như quyền lợi, hợp đồng, hoặc việc làm, hoặc bất kỳ hình thức đả ngộ hoặc ưu đãi nào, không được cung cấp cho bất kỳ người nào có liên quan đến tài chính, gia đình hoặc cá nhân);
- Tôn trọng các hướng dẫn công việc hợp lý (bao gồm cả các chỉ tiêu môi trường và xã hội);
- Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài sản (ví dụ để ngăn chặn trộm cắp, bắt cẩu hoặc lãng phí)
- Báo cáo các vi phạm bộ quy tắc này;
- Không trả đũa đối với những người lao động báo cáo vi phạm Quy Tắc, nếu báo cáo được thực hiện với thiện ý; và
- Người lao động ở lán trại khi đến các cộng đồng địa phương sẽ hành xử phù hợp với Quy tắc Ứng xử.

Nghiêm cấm:

- Sử dụng vũ khí (trừ nhân viên bảo vệ được ủy quyền), các chất bất hợp pháp;
- Phân biệt đối xử do tình trạng hôn nhân, dân tộc, ngôn ngữ, xu hướng tình dục, điều kiện kinh tế...
- Quấy rối tình dục (ví dụ để cấm sử dụng ngôn ngữ hoặc hành vi, đặc biệt đối với phụ nữ hoặc trẻ em, không phù hợp, quấy rối, lạm dụng, khiêu khích tình dục, hạ thấp phẩm giá hoặc văn hóa không phù hợp);
- Các hành vi bạo lực và bóc lột (ví dụ cấm trao đổi tiền, việc làm, hàng hoá, dịch vụ cho tình dục, bao gồm các hành vi tình dục hoặc các hành vi làm nhục, hạ nhục hoặc hành vi bóc lột);
- Đánh nhau, cãi nhau (tác động vật lý hoặc bằng lời nói);
- Chặt cây vì bất kỳ lý do gì ngoài khu vực xây dựng đã được phê duyệt;
- Săn bắt, câu cá, bắt động vật hoang dã hoặc thu thập cỏ cây;
- Săn bắt, đặt bẫy, nuôi nhốt, mua bán, đầu độc động vật hoang dã (chim, thú, bò sát...)
- Mua bán, tiêu thụ sử dụng sản phẩm động vật hoang dã;
- Sử dụng vật liệu độc hại không được phê duyệt, bao gồm sơn gốc chì, amiăng, v.v.;
- Gây xáo trộn bất cứ thứ gì có giá trị kiến trúc hoặc lịch sử;
- Tự ý đốt lửa, đốt chất thải và/hoặc thực vật sau khi phát quang.
- Điều khiển xe ô tô, mô tô, phương tiện thi công khi không được giao nhiệm vụ.
- Bảo dưỡng xe, máy, thiết bị thi công ngoài khu vực cho phép;
- Sử dụng đồ uống có cồn trong giờ làm việc;
- Tham gia cờ bạc, tệ nạn xã hội như sử dụng chất kích thích bị cấm, mại dâm...
- Rửa ô tô hoặc máy móc ở sông suối, mương rạch;
- Bảo dưỡng (thay dầu và bộ lọc) ô tô và thiết bị ngoài khu vực được phép;
- Vứt rác bừa bãi; Đi vệ sinh không đúng nơi quy định;
- Lái xe không an toàn trên đường địa phương;
- Làm việc mà không có thiết bị an toàn (bao gồm ủng và mũ bảo hiểm);
- Gây phiền toái và xáo trộn trong hoặc gần cộng đồng;
- Giặt quần áo ở sông suối;
- Xử lý bừa bãi rác, phế liệu, chất thải xây dựng;
- Vứt rác bừa bãi trên công trường;
- Làm tràn đổ các chất có khả năng gây ô nhiễm như các xăng dầu;

- Thu gom củi;
- Dùng vật liệu nổ, hóa chất để đánh bắt thủy sản;

An ninh. Một số biện pháp an ninh phải được áp dụng để đảm bảo an toàn và an ninh cho lán trại và cư dân. Một số biện pháp bao gồm:

- Đăng ký Danh sách người lao động tạm trú ở địa phương với chính quyền theo quy định hiện hành
- Không tuyển dụng trẻ em dưới 15 tuổi để làm việc trong dự án
- Cung cấp đủ ánh sáng ban ngày vào ban đêm;
- Kiểm soát người ra vào lán trại, chỉ có người ở trong lán trại, công nhân dự án, người thân và khách trong công việc của họ được phép tiếp cận lán trại;
- Khách đến lán trại phải được sự chấp thuận trước của người quản lý lán trại;
- Lán được rào xung quanh chu vi bằng vật liệu thích hợp, cao ít nhất 2m;
- Có bình chữa cháy di động.
- Bất kỳ cán bộ công nhân nào của Nhà thầu hay người nào khác liên quan đến dự án bị phát hiện vi phạm các quy định này sẽ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách đến chấm dứt việc làm tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vi phạm.

E - Biện pháp giảm thiểu đặc thù theo tính chất vị trí thi công

Ngoài các biện pháp liên quan nêu trong các phần A, B, C, D, F, nhà thầu sẽ tuân thủ và thực hiện các biện pháp giảm thiểu sau

Bảng 5 – Biện pháp giảm thiểu đặc thù theo tính chất vị trí thi công

Vị trí thi công	Rủi ro và Biện pháp giảm thiểu đặc thù
Thi công gần cột điện và đường điện cao thế 110 KV	<p>Rủi ro: Va chạm dẫn đến tai nạn điện, hư hỏng cấu kiện khi cầu cầu kiện khu vực bê xả gần cột, dây 110 KV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hành lang an toàn điện cao thế, không tập kết nguyên nhiên vật liệu, máy móc, phương tiện thi công trong hành lang an toàn điện - Tránh, hạn chế tập kết nguyên nhiên vật liệu và chất thải trong phạm vi 20 m từ cột điện - Không thi công ở khu vực trong bán kính 20 m khi trời mưa - Bố trí người quan sát, chỉ dẫn người tham gia hoạt động cầu cầu kiện, vật tư hoặc tiến hành các hoạt động thi công gần đường điện - Nhà thầu rà soát kỹ và đề xuất bổ sung biện pháp đảm bảo an toàn khi lập C-ESMP
<i>Khu vực gần tất cả các điểm nhạy cảm liệt kê dưới đây</i>	<p>Thông báo cho ban quản lý đền thờ/ chùa về lịch thi công và tác động tiềm tàng (bụi, tiếng ồn, rung chấn) trước khi khởi công xây dựng.</p> <p>Che phủ các đồng đất đào, vật liệu rời khi thi công qua khu vực này</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tưới nước khu vực thi công trong bán kính tối thiểu 30 m ít nhất 3 lần trong một ngày khô nóng. Quan sát và tưới nước bổ sung khi bụi nhiều - Không chát tạm vật liệu, chất thải trong phạm vi 20 m tính khu vực nhạy cảm - Tưới nước làm ẩm khu vực thi công (bán kính tối thiểu 20 m) khi thi công qua khu vực nhạy cảm - Tuân thủ quy tắc ứng xử, đặc biệt là về ngôn ngữ và hành vi khi có mặt ở khu vực nhạy cảm - Đặt các tấm gỗ chắc chắn trên các rãnh đào để người và xe máy ra vào an toàn vào thuận tiện. Thi công cuốn chiếu và hoàn trả trong thời gian sớm nhất. - Đặt biển cảnh báo và giới hạn tốc độ và biển chỉ dẫn tại khu vực này. Bố trí người điều khiển giao thông khi bốc dỡ vật liệu, chất thải xây dựng ở khu vực gần đối tượng nhạy cảm

<p>Các khu dân cư hiện hữu ở gần, nằm dọc sông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khi lập C-ESMP, nhà thầu đánh giá rủi ro và xác định các công trình, vật kiến trúc có thể bị ảnh hưởng bởi thi công kè bờ sông. Đề xuất di dời tạm hoặc di dời vĩnh viễn những hộ đang sinh sống trong các công trình có rủi ro bị ảnh hưởng về an toàn, sụt lún - Thông báo cho cộng đồng ít nhất 2 tuần trước khi thi công trong khu vực - Quan sát rủi ro sạt lở, dừng thi công và áp dụng biện pháp kiểm soát kịp thời khi phát hiện có rủi ro sạt lở
<p>Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ - cách 40 m</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không chất tạm vật liệu, chất thải dẫn đến tràn đổ ảnh hưởng tới mỹ quan và lối tiếp cận vào đài liệt sĩ - Hạn chế các hoạt động sinh ra tiếng ồn vào ngày 1 và 15 tháng âm lịch và ngày 27 tháng 7
<p>Ngôi chùa: - Chùa Pháp Hải - Chùa Giác Thiên</p>	<p>Rủi ro: Đắt đào, vật tư, chất thải tác động tiêu cực tới mỹ quan và cản trở lối ra vào; Lời nói, hành vi không phù hợp của công nhân gây bất bình. Biện pháp kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám sát chặt chẽ sự tuân thủ Quy tắc ứng xử của công nhân - Duy trì lối tiếp cận nếu thi công qua khu vực này - Tránh, hạn chế tập kết vật liệu và chất thải gần chùa - Nhà thầu phối hợp với chính quyền địa phương (lãnh đạo các phường, xã) để thống nhất lịch trình thi công vào các thời điểm nhạy cảm (ví dụ như các ngày lễ hội tôn giáo). Tránh các hoạt động xây dựng trong các sự kiện tôn giáo vào mỗi ngày đầu tiên và ngày 15 của tháng âm lịch và trong những ngày lễ hội nếu có thể. - Phun nước để ngăn bụi trong những ngày khô và gió. - Nhà thầu cung cấp các biện pháp đảm bảo an toàn như lắp đặt hàng rào, rào chắn, biển cảnh báo, hệ thống chiếu sáng phòng tránh tai nạn giao thông; - Tái xế xe tải hạn chế bấm còi ở những khu vực gần đền chùa - Dọn dẹp các khu vực thi công vào cuối ngày, đặc biệt là khu vực xung quanh chùa. - Giải quyết ngay mọi vấn đề/quan ngại do hoạt động xây dựng và nhà chùa nêu ra.
<p>Trường mầm non</p>	<p>Rủi ro: Trẻ em vào khu vực thi công dẫn tới tai nạn; Xáo trộn, tăng rủi ro an toàn giao thông; tiếng ồn gây mất tập trung</p> <p>Biện pháp kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu thông báo với nhà trường kế hoạch thi công khu vực trường; - Rào chắn kín bao quanh công trường, bố trí bảo vệ kiểm soát người ra vào. Lắp đặt và duy trì biển cảnh báo - Bố trí nhân viên điều khiển giao thông trong thời gian thi công qua đoạn này trong các khung giờ 7h-7h30; 16h30 - 17h30; - Ưu tiên thi công trước hoặc sau giờ học để tránh tiếng ồn, rung chấn - Che phủ khu vực bị xáo trộn khi thi công qua trường để giảm bụi phát tán; - Quét dọn sạch bùn đất, vật liệu rơi vãi và thu gom hết chất thải từ thi công tại khu vực gần trường học vào cuối ngày - Hạn chế sử dụng đồng thời nhiều thiết bị phát ra tiếng ồn.
<p>Trường cấp 2 và Trường tiểu học</p>	<p>Rủi ro: Trẻ em vào khu vực thi công dẫn tới tai nạn; Xáo trộn, tăng rủi ro an toàn giao thông; Biện pháp kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố trí nhân viên điều khiển giao thông trong thời gian thi công qua đoạn này trong các khung giờ 7h-7h30; 11h-11h30; 13h-13h30; 16h30 - 17h30; - Tránh thực hiện các hoạt động thi công phát ra tiếng ồn lớn trong giờ học gần trường cấp 2

khu Chợ Cua .	<p>Rủi ro: Xáo trộn giao thông lối ra vào. Biện pháp kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế tối đa lượng xe tải ra vào công trình vào giờ cao điểm. - Tưới nước trên đường vận chuyển qua chợ trong ngày khô nóng. - Phối hợp chặt chẽ với cộng đồng địa phương để đảm bảo giải quyết tốt nhất các vấn đề, khiếu nại liên quan đến hoạt động xây dựng
Trạm y tế	<p>Rủi ro: Xáo trộn, cản trở tiếp cận trạm y tế. Biện pháp kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho Trung tâm y tế trước khi thi công qua đoạn này; - Nhường đường đường cho người và xe ra vào trung tâm y tế - Cung cấp chiếu sáng ban đêm với rào phản quang khi thi công ngang qua khu vực này - Không thi công vào ban đêm;

F - Biện pháp giảm thiểu tác động và rủi ro MOXAS đặc thù theo công việc, hạng mục thi công

Ngoài các biện pháp liên quan nêu trong các phần A, B, C, D, E nhà thầu sẽ tuân thủ và thực hiện các biện pháp giảm thiểu sau

Bảng 6 – Biện pháp giảm thiểu đặc thù theo công việc, hạng mục thi công

	Hạng mục	Vấn đề, rủi ro đặc thù	Biện pháp giảm thiểu
1	Phát quang thực vật, san lấp mặt bằng, đào đất	<ul style="list-style-type: none"> - Mất thảm thực vật, cây xanh - Phát quang quá mức - Phát sinh đất phong hóa và đất đào phải tập kết tạm hoặc vĩnh viễn - Công nhân bị côn trùng (rắn, kiến, ong) tấn công gây thương tích - Bụi phát tán theo gió hoặc nước mưa gây bụi/ngập cục bộ - Đất bị tràn ra ngoài ranh giới công trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Chằng dây, vạch ranh giới phát quang và không phát quang ngoài phạm vi này - Đất đào, đất bóc hữu cơ, vật liệu nạo vét sẽ được tái sử dụng một phần để san lấp mặt bằng tại công trường. Phần còn lại được tái sử dụng làm vật liệu san lấp, trồng cây cho diện tích xung quanh sông. Khu vực này cần san lấp lên 3,5 - 4 m để đạt cao độ thiết kế. - Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân, chỉ xua đuổi tránh gây hại nếu có côn trùng xuất hiện - Hạn chế khối lượng vật liệu tập kết tạm tại công trường - San gạt, che phủ đất đào - Trồng cây, tạo cảnh quan theo thiết kế
2	Mua mới đất để đắp nền đường.	Rủi ro nguồn cung không hợp pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu yêu cầu nhà cung cấp gửi bản sao các giấy phép khai thác và môi trường để các đơn vị liên quan xem xét, phê duyệt trước khi ký hợp đồng

	Hạng mục	Vấn đề, rủi ro đặc thù	Biện pháp giảm thiểu
3	Xây lắp công ngăn triều, nhà điều khiển điện và trạm biến thế, nhà quản lý...	Rủi ro OHS là môi quan ngại chính, đặc biệt với công việc nặng nhọc và nguy hiểm như làm trên cao, gần mặt nước, dưới hố sâu, hàn cắt kim loại, ép cọc, di chuyển cấu kiện với thiết bị nâng....	- Tuân thủ nghiêm các biện pháp, quy chuẩn QCVN liệt kê trong phần C
4	Xây dựng kênh rạch nối vào;	Gây gián đoạn cấp nước tưới, thoát nước qua các kênh, cống hiện có	- Tránh tiến hành di dời hệ thống thủy lợi vào các tháng 1, 5, 6, 7, 11 và 12. - Làm các mương dẫn nước mới trước khi tiến hành các hoạt động thi công - Dẫn dòng phục vụ thi công
5	Phá dỡ công hiện hữu, kè hiện hữu trên Sông, và kết cấu gạch, bê tông	- Phát sinh khoáng vật liệu phá dỡ - Tai nạn do cấu kiện rơi, đổ; điện giật do dây điện bị đứt - Chức năng tưới tiêu bị gián đoạn - Gián đoạn giao thông	- Chất thải rắn từ hoạt động phá dỡ và xây dựng như bê tông đổ nát, nhựa, kim loại, thủy tinh, nhựa đường, gỗ sẽ được vận chuyển đến địa điểm quy định đối với chất thải xây dựng trên địa bàn thành phố theo công văn số 5535 / QĐ-UBND ngày 17/7/2014 về ban hành phương án quản lý và khai thác bãi tập kết rác thải xây dựng tạm thời trên địa bàn thành phố. - Thực hiện các biện pháp trong mục 6 dưới đây.
6	Xây dựng đường kết nối;	Gián đoạn giao thông Chưa xác định các đối tượng nhạy cảm dọc tuyến	Lập kế hoạch phân luồng giao thông trình cơ quan chức năng phê duyệt trước khi thực hiện Đảm bảo đường tạm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện Nhà thầu khảo sát, xác định đối tượng nhạy cảm và đề xuất biện pháp giảm thiểu đặc thù vào C-ESMP
7	lắp đặt mới 01 tủ điện xuất tuyến TBA 110kV	Rủi ro an toàn điện	- Thông báo cho cộng đồng ít nhất 3 ngày trước khi cắt điện để đầu nối. Nhắc lại trước 1 ngày - Tuân thủ các quy tắc an toàn điện trong quá trình lắp đặt, đầu nối
8	xây dựng mới tuyến đường trung thế	Rủi ro an toàn điện	- Rào chắn hố đào. Có dây phản quang và biển cảnh báo. - Tuân thủ các quy tắc an toàn điện trong quá trình lắp đặt, đầu nối do lực lượng chuyên ngành thực hiện - Thi công cuốn chiếu. Lắp mương đào, hoàn trả trong thời gian sớm nhất có thể
9	Tập kết đất đào, cấu kiện bê tông đúc sẵn trong chu	- Chiếm dụng mặt bằng, cản trở giao thông nội bộ công trường gây rủi ro an	- Phân định hành lang di chuyển của công nhân, tách riêng tuyến di chuyển của phương tiện cơ giới khi

	Hạng mục	Vấn đề, rủi ro đặc thù	Biện pháp giảm thiểu
	vi công trường trạm bơm	toàn - Rủi ro xói, trượt đất và mái đào do gió, mưa	có thể - Che phủ các đồng đất, mái đào - Quy định vị trí tập kết vật liệu, cấu kiện gọn gàng
10	Ép cọc	- Rung chấn gây hư hỏng công trình lân cận (mương dẫn và mương thoát) - Rủi ro người ngã/roi xuống hố cọc chờ sau khi ép	- Trước khi ép cọc Nhà thầu khảo sát và ghi nhận hiện trạng các công trình, vật kiến trúc trong phạm vi bán kính có thể bị ảnh hưởng. Xây dựng biện pháp thi công tối ưu để hạn chế tối đa ảnh hưởng tới các công trình này. Mua bảo hiểm để bồi thường nếu xảy ra hư hỏng công trình, kiến trúc lân cận - Sau khi ép cọc Nhà thầu sẽ căng dây phản quang/gắn cờ hiệu và cảnh báo xung quanh khu vực có các hố cọc. Đặt các bao cát/vật chắn che đậy chắc chắn miệng hố cọc để đảm bảo an toàn
11	Đào mương làm cống thoát nước và mương đặt cáp điện	- Hoạt động bốc dỡ, tập kết tạm vật tư và chất thải gây mất mỹ quan, cản trở giao thông và rủi ro an toàn cho cộng đồng và giao thông dọc tuyến thi công - Mương đào gây chia cắt tạm thời, hạn chế tiếp cận vào công trình bên đường - Ngã xuống hố sâu	- Lắp đặt và duy trì phản quan, cảnh báo, biển báo dọc tuyến thi công - Hạn chế khối lượng và thời gian tập kết tạm vật liệu, máy móc phương tiện dọc tuyến thi công - Duy trì chiếu sáng vào ban đêm - Che chắn, cảnh báo hố đào, lấp lại ngay sau khi lắp đặt xong cấu kiện/cáp - Tuân thủ các quy định về OHS liên quan đến làm việc dưới hố sâu, trong không gian chật hẹp...
12	Nạo vét sông, kênh, rạch;	- Phát sinh vật liệu nạo vét, cần diện tích đất để tập kết - Rủi ro ô nhiễm đất, nước, gây thiệt hại cho các đối tượng xung quanh/dùng nước trong khi nạo vét, tập kết, vận chuyển, đổ thải - Rủi ro về an toàn cho công nhân, cộng đồng - Chưa xác định các đối tượng nhạy cảm dọc tuyến -	Lập và tuân thủ khi thực hiện Kế hoạch Quản lý nạo vét Đào đất được CSC và PMU phê duyệt trước khi tiến hành (xem hướng dẫn dưới đây)

Biện pháp giảm thiểu tác động của hoạt động đào đất và nạo vét

Các tác động và rủi ro đặc thù chính trong quá trình nạo vét bao gồm:

Trong khi thực hiện hoạt động Nạo vét: (i) ô nhiễm nước do tầng đáy bị xáo trộn; (ii) xáo trộn cộng đồng do tiếng ồn, hoạt động của máy thi công và công nhân, do tập kết máy móc dụng cụ vật tư thi công và sinh hoạt của công nhân; (iii) xáo trộn, gây gián đoạn các hoạt động sử dụng nước và mặt nước như giao thông thủy, đánh bắt/nuôi trồng thủy sản tại khu vực nạo vét và ở hạ lưu (nếu có); (iv) rủi ro an toàn liên quan đến yếu tố thời tiết, dòng chảy.

Trong quá trình tập kết tạm vật liệu: (i) chiếm đất, mặt bằng; (ii) mùi hôi gây khó chịu và mất mỹ quan; (iii) nước rò rỉ từ vật liệu ướt gây ngập úng, ô nhiễm và nguy hiểm, có thể làm hư hại, chết thảm thực vật và cây cối và sinh vật ở khu vực xung quanh; (iv) đất tràn đổ gây vùi lấp đất đai, đường thoát nước các công trình xung quanh

Trong quá trình Vận chuyển: Tăng mật độ giao thông dẫn tới tăng rủi ro va chạm với phương tiện khác trên đường vận chuyển, bùn đất, vật liệu, nước rò rỉ/roi vãi trên đường vận chuyển gây ô nhiễm và nguy hiểm

Trong quá trình tập kết vĩnh viễn/đổ thải: chiếm đất, chắn tầm nhìn ảnh hưởng tới cảnh quan, mỹ quan, tràn đổ gây vùi lấp đất, đường thoát nước ở xung quanh.

Nhà thầu sẽ lập Kế hoạch Quản lý Đào và Nạo vét (DEMP/KQĐNV) trước khi tiến hành nạo vét. KQĐNV sẽ bao gồm những nội dung chính như sau:

1. Giới thiệu
2. Phương pháp và phạm vi nạo vét
3. Đặc điểm hiện trạng khu vực nạo vét
4. Khối lượng và tính chất của vật liệu đào, nạo vét
Lưu ý: nhà thầu có thể phải lấy mẫu để xác định hàm lượng kim loại nặng, chất ô nhiễm, pH....trong vật liệu nạo vét
5. Phương án tập kết tạm và vận chuyển vật liệu nạo vét
6. Các tác động và rủi ro MOXAS trong quá trình đào và nạo vét
7. Kế hoạch giảm thiểu các tác động và rủi ro MOXAS
8. Kế hoạch quan trắc môi trường
9. Chế độ báo cáo

KQĐNV sẽ tích hợp các biện pháp giảm thiểu dưới đây:

Tác động, rủi ro	Biện pháp giảm thiểu
1. Phát sinh vật liệu nạo vét	Vật liệu đào, nạo vét không tái sử dụng trong gói thầu sẽ được tập kết tại vị trí được chỉ định trong phạm vi công trường gói thầu. Nhà thầu sẽ san gạt vật liệu cho bằng phẳng sau khi tập kết tại vị trí này
Mâu thuẫn với cộng đồng do mùi hôi, tác động tới giao thông, mỹ quan	Thông báo tiến độ thi công nạo vét từng đoạn cho người dân xung quanh. Không thi công ở gần khu dân cư vào giờ nghỉ ngơi, hạn chế thi công sau 18h. Tham vấn chặt chẽ với người dân và cộng đồng địa phương để có các biện pháp giảm thiểu phù hợp.
Ô nhiễm, ngập cục bộ do vật liệu nạo vét và nước rò rỉ:	các khu vực tập kết vật liệu nạo vét ướt sẽ được bao quanh bằng tường chắn tạm cao 1m làm bằng cọc tre và bao cát, kết hợp với rãnh thu nước rò rỉ để lắng cặn và dẫn nước rò rỉ trở lại sông. Hệ thống kê và thoát nước sẽ ngăn chặn sự lắng đọng gây bồi ở khu vực lân cận bởi vật liệu nạo vét Bùn ướt được phơi khô trong khoảng 1-2 ngày trước khi vận chuyển. Vị trí tập kết bùn thải tạm thời sẽ được xác định tại chỗ trên công trường, có rãnh thoát nước dẫn nước rò rỉ từ bùn ra sông kênh và vận chuyển bùn nhanh nhất đến khu vực đổ thải. Hoạt động nạo vét chỉ được thực hiện vào mùa khô; Tạo các ô lắng tại khu chứa tạm và bảo trì định kỳ để đảm bảo rằng hầu hết các chất rắn trong dòng chảy bề mặt được giữ lại trong các ô lắng

Tác động, rủi ro	Biện pháp giảm thiểu
	<p>trước khi xả vào các cống thoát nước hiện có hoặc các nguồn nước xung quanh. Nghiêm cấm nhà thầu xả thải vào kênh. Thu gom vật liệu dư thừa tại chỗ được thực hiện hàng ngày. Khi dự báo thời tiết bão, tạm dừng tất cả các hoạt động xây dựng, dọn dẹp các địa điểm, gia cố và bảo vệ vật liệu và máy móc xây dựng. Không tập kết vật liệu xây dựng cũng như máy móc và thiết bị gần kênh. Tập kết số lượng nhỏ vật liệu phù hợp với lịch trình. Vật liệu phải được che phủ bằng bạt, tránh vị trí ngược gió, gần kênh. Nghiêm cấm chất thải nguy hại, dầu thải hoặc giẻ lau đặc biệt dính dầu mỡ vào dòng chảy.</p>
<p>Ô nhiễm trên đường vận chuyển do vật liệu rò rỉ, rơi vãi</p>	<p>- Sử dụng các phương tiện chuyên dụng để vận chuyển bùn thải để tránh tình trạng bùn thải rò rỉ ra ngoài đường vận chuyển và gây ra vấn đề vệ sinh môi trường và mùi hôi dọc các tuyến đường vận chuyển. Tuyến vận chuyển bằng đường bộ</p>
<p>Mùi hôi</p>	<p>Bùn nạo vét từ các kênh sẽ phát sinh mùi hôi thối của các khí như CH₄, H₂S và mercaptan. Do đó, để giảm thiểu tác động từ mùi hôi của bùn nạo vét, việc trang bị khẩu trang, ủng và găng tay và các bảo hộ lao động cần thiết khác cho công nhân làm việc trực tiếp với nguồn chất thải này là bắt buộc.</p> <p>- Sử dụng vôi bột để hạn chế sự phân tán mùi hôi, nếu cần thiết.</p> <p>- Tránh tối đa việc lưu giữ tạm thời vật liệu đã đào/ nạo vét, trong trường hợp cần lưu chứa tạm thời, vật liệu này sẽ được che phủ bằng vải kỹ thuật và vận chuyển đến bãi thải trong vòng 1-2 ngày.</p> <p>Vật liệu nạo vét được vận chuyển đến bãi thải bằng xe chuyên dụng (xe có bồn chứa kín) bằng đường bộ.</p> <p>Vận chuyển vật liệu nhanh chóng đến khu vực đổ thải là khu vực do chủ đầu tư chỉ định theo ĐTM được phê duyệt hoặc nhà thầu đề xuất. Đây là khu vực biệt lập cách xa khu dân cư.</p>
<p>Thay đổi hình thái đường bờ, sạt lở bờ sông và công trình ven sông</p>	<p>Hoạt động nạo vét chỉ được thực hiện trong mùa khô;</p> <p>Trước khi thi công, nhà thầu khảo sát, đánh giá, xác định hiện trạng dọc hai bên bờ sông. Giám sát chặt chẽ các khu vực này trong quá trình thi công, nếu có dấu hiệu sụt lún cần dừng thi công để xử lý.</p> <p>Thi công từng đoạn 100m, chặn 1 phần dòng chảy (cách bờ 2m, so với chiều rộng sông từ 40-60m)</p> <p>Tuân thủ biện pháp thi công kè, thi công nạo vét đã được phê duyệt: Kiểm soát đảm bảo tuân thủ ranh giới, cao độ đáy nạo vét và mái dốc nạo vét đã được chấp thuận.</p> <p>- Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường nếu xảy ra lún, nứt do các hoạt động thi công gây ra.</p> <p>- Khi xảy ra sự cố sạt lở đường bờ, lún nứt thì đơn vị thi công sẽ dừng các hoạt động nạo vét tại vị trí đó và phối hợp với các cơ quan có chức năng, xác định nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng và khắc phục sự cố xảy ra. Nhà thầu chỉ được thi công sau khi đã giải quyết và khắc phục được các sự cố</p>
<p>Các biện pháp khác</p>	<p>Nghiêm cấm nhà thầu xả thải ra kênh</p> <p>Việc thu gom vật tư dư thừa tại chỗ được thực hiện hàng ngày. Khi có dự báo thời tiết mưa bão, tạm dừng mọi hoạt động thi công, thu dọn hiện trường, chằng chống vật tư và máy thi công.</p> <p>Không tập kết vật liệu xây dựng cũng như máy móc thiết bị gần kênh. Tập kết số lượng nhỏ vật liệu phù hợp với lịch trình. Vật liệu phải được che phủ bằng bạt, tránh vị trí khuất gió, gần sông suối.</p>

Tác động, rủi ro	Biện pháp giảm thiểu
	-Ngăn chặn nghiêm ngặt chất thải nguy hại, dầu thải hoặc giẻ lau có dầu mỡ đặc biệt xâm nhập vào dòng chảy. -Thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải

7. Cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại (GRM)

Cơ chế Giải quyết Khiếu nại ở Cấp Dự án

Trong giai đoạn thi công, cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) sẽ được quản lý bởi các nhà thầu dưới sự giám sát của CSC. Các nhà thầu sẽ thông báo cho cộng đồng và xã bị ảnh hưởng về GRM để tiếp nhận và xử lý các khiếu nại và quan ngại về dự án qua các hoạt động tham vấn cộng đồng và công bố thông tin. Khi đó nhà thầu sẽ giao tiếp theo định kỳ với cộng đồng bị ảnh hưởng và cơ quan chức năng. Các cuộc họp sẽ được tổ chức ít nhất hàng quý, bản thông tin hàng tháng sẽ được cung cấp, các thông báo sẽ được đăng trên các phương tiện truyền thông tại địa phương. Các thông báo về các hoạt động dự kiến sẽ được đăng tải, v.v. Các nhà thầu cần thông báo tên và số điện thoại của nhân viên nhà thầu, người sẽ nhận khiếu nại khi thông báo lịch thi công cho cộng đồng địa phương.

Tất cả các khiếu nại và các hành động để giải quyết do nhà thầu thực hiện sẽ được ghi lại trong các báo cáo giám sát về MOXAS của dự án. Các khiếu nại và yêu cầu bồi thường thiệt hại có thể gửi theo các cách thức sau:

- Bằng lời nói: trực tiếp với CSC và/hoặc nhân viên MOXAS hoặc đại diện của nhà thầu tại văn phòng công trường.
- Bằng văn bản: giao trực tiếp hoặc gửi thư khiếu nại đến địa chỉ được chỉ định.
- Qua điện thoại, fax, email: đến CSC, nhân viên MOXAS hoặc đại diện của nhà thầu.

Khi nhận được khiếu nại thì CSC, nhân viên MOXAS hoặc đại diện của nhà thầu sẽ đưa khiếu nại vào hồ sơ theo dõi khiếu nại và giữ hồ sơ này cùng các thông tin về khiếu nại này nhưng được gửi đến sau cho đến khi khiếu nại được giải quyết xong. Ngay sau khi nhận được, khiếu nại sẽ được sao thành 4 bản. Bản gốc sẽ được giữ trong hồ sơ, một bản sao do nhân viên MOXAS của nhà thầu, một bản chuyển tới CSC và 1 bản chuyển tới PMU trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được khiếu nại.

Thông tin cần được ghi lại trong hồ sơ khiếu nại sẽ bao gồm:

- Ngày giờ nhận được khiếu nại.
- Tên, địa chỉ và thông tin liên hệ của người khiếu nại.
- Mô tả ngắn gọn về khiếu nại.
- Các hành động được thực hiện để giải quyết khiếu nại, bao gồm các người liên hệ và kết quả tại mỗi bước trong quá trình giải quyết khiếu nại.
- Ngày giờ người khiếu nại được liên hệ trong quá trình giải quyết khiếu nại.
- Giải pháp cuối cùng của khiếu nại.
- Ngày, giờ và cách thức mà người khiếu nại được thông báo về điều đó.
- Chữ ký của người khiếu nại khi giải pháp đã được đạt được.

Các khiếu nại nhỏ sẽ được giải quyết trong vòng một tuần. Trong vòng hai tuần (và hàng tuần sau đó), phản hồi bằng văn bản sẽ được gửi đến người khiếu nại (trực tiếp, qua bưu điện, fax, email) chỉ ra các thủ tục đã thực hiện và tiến trình cho đến nay.

Mục tiêu chính sẽ là giải quyết vấn đề càng nhanh càng tốt bằng cách đơn giản nhất, liên quan đến ít người nhất có thể và ở mức thấp nhất có thể. Chỉ khi vấn đề không thể giải quyết

được ở mức đơn giản nhất và/hoặc trong vòng 15 ngày, các cơ quan khác mới được tham gia. Tình huống như vậy có thể phát sinh, ví dụ, sau khi xác định được thiệt hại thì các bên không thể thống nhất về số tiền bồi thường hoặc về nguyên nhân gây thiệt hại. Cơ chế Giải quyết Khiếu nại cho người bị ảnh hưởng mất phương tiện thu nhập/sinh kế, được tóm tắt trong bảng dưới đây

Cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại (GRM)

Giai đoạn 1 – UBND phường/xã	Người bị ảnh hưởng có thể nộp đơn khiếu nại của họ – bằng văn bản hoặc bằng lời nói, đến văn phòng của Ủy ban Nhân dân (UBND) Phường/Xã. UBND Phường/Xã sẽ nhận khiếu nại và thông báo cho lãnh đạo của UBND Phường/Xã về khiếu nại. Chủ tịch UBND Phường/Xã sẽ gặp trực tiếp người khiếu nại và giải quyết trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được khiếu nại.
Giai đoạn 2 – UBND Tỉnh	Sau 30 ngày, nếu người bị ảnh hưởng không nhận được phản hồi từ UBND Thành phố hoặc không hài lòng với quyết định được đưa ra về khiếu nại thì họ có thể chuyển vụ việc, bằng văn bản hoặc bằng lời nói, lên UBND Tỉnh, hoặc nộp đơn khiếu nại hành chính lên Tòa án Thành phố để giải quyết. UBND Tỉnh sẽ có 45 ngày để giải quyết khiếu nại mà các bên liên quan đồng tình. Ban Thư ký của UBND Tỉnh cũng sẽ đăng ký tất cả các khiếu nại được nộp thành hồ sơ. Người bị ảnh hưởng có thể đưa vụ việc lên Tòa án nếu họ muốn.
Giai đoạn 3 – Tòa án	Sau 45 ngày từ khi nộp đơn khiếu nại lên UBND Tỉnh, nếu người bị ảnh hưởng không nhận được phản hồi hoặc không hài lòng với quyết định được đưa ra về khiếu nại thì họ có thể đưa vụ việc lên Tòa án để xét xử. Quyết định của tòa án sẽ là quyết định cuối cùng. Quyết định về việc giải quyết khiếu nại phải được gửi đến người bị ảnh hưởng và các bên liên quan, và phải được đăng tại văn phòng UBND nơi khiếu nại được giải quyết. Sau 3 ngày, quyết định/kết quả giải quyết phải được công bố tại cấp phường

Cơ chế Giải quyết Khiếu nại cho Công nhân: Công nhân dự án (cả ba loại gồm công nhân trực tiếp, công nhân hợp đồng và công nhân của nhà cung cấp chính) có thể trực tiếp gửi khiếu nại của họ cho Nhân viên GRM cho công nhân. Nhân viên này được tập huấn để có thể giải quyết các khiếu nại của công nhân, bao gồm các khiếu nại tại nơi làm việc một cách hiệu quả và nhanh chóng để đáp ứng các quy định trong nước về lao động và ESS2 của Ngân hàng Thế giới.

GRM cho công nhân

Khiếu nại	Chức năng GRM	Khung thời gian
Công nhân hoặc hiệp hội lao động sẽ nộp đơn khiếu nại của họ cho nhân viên GRM cho Công nhân thông qua một trong các kênh	<ul style="list-style-type: none"> Chuyển khiếu nại liên quan đến công nhân đến Nhân viên GRM cho Công nhân. Đăng ký, phân loại và phân tích khiếu nại Họp với nhân viên GRM cho công nhân để phân tích và giải quyết khiếu nại. Phản hồi bằng văn bản cho người khiếu nại/nhà thầu. Hướng dẫn và khuyến nghị nhà thầu cải thiện điều kiện làm việc/vấn đề quản lý lao động. 	7 ngày

Cơ chế Giải quyết Khiếu nại của Ngân hàng Thế giới: Khi cộng đồng và cá nhân cho rằng họ bị ảnh hưởng tiêu cực bởi một dự án do WB tài trợ thì học thể nộp đơn khiếu nại lên cơ

chế giải quyết khiếu nại ở cấp dự án hoặc Dịch vụ Giải quyết Khiếu nại (GRS) của WB. GRS sẽ đảm bảo rằng các khiếu nại nhận được được xem xét kịp thời để giải quyết các mối quan tâm liên quan đến dự án. Cộng đồng và cá nhân bị ảnh hưởng của dự án có thể nộp đơn khiếu nại lên Ban Thanh tra độc lập của WB, bộ phận này sẽ xác định xem có xảy ra thiệt hại hay không, hoặc có thể xảy ra do Ngân hàng không tuân thủ các chính sách và quy trình của mình. Các khiếu nại có thể được nộp bất cứ lúc nào sau khi mối quan ngại này đã được chuyển trực tiếp đến WB, và Ban lãnh đạo Ngân hàng có cơ hội để phản hồi. Để biết thông tin về cách nộp đơn khiếu nại lên Dịch vụ Giải quyết Khiếu nại của Ngân hàng Thế giới (GRS), vui lòng truy cập [www.worldbank.org/grs](<http://www.worldbank.org/grs>). Để biết thông tin về cách nộp đơn khiếu nại lên Ban Thanh tra Ngân hàng Thế giới, vui lòng truy cập [www.inspectionpanel.org](<http://www.inspectionpanel.org>).